

NGÂN HÀNG ĐỀ THI

MÔN: MẠNG MÁY TÍNH

Dùng cho hệ ĐHTX ngành CNTT, ĐTVT

(60 tiết – 4 tín chỉ)

- 1/ Kết nối các máy tính lại với nhau thành mạng với mục đích
 - a Chia sẻ tài nguyên, chinh phục khoảng cách và nâng cao độ tin cậy của mạng.
 - b Cung cấp đa dịch vụ, đa phương tiện.
 - c Đơn giản hoá thiết kế mạng.
 - d Đáp ứng nhu cầu người sử dụng.
- 2/ Trong mạng hình STAR, khi một máy tính có sự cố thì
 - a Toàn bộ hệ thống ngừng hoạt động.
 - b Không ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống.
 - c Chỉ ngừng hoạt động máy tính đó.
 - d Chỉ ngừng hoạt động một vài máy tính.
- 3/ Mạng kiểu điểm- điểm gọi là mạng
 - a Lưu và gửi tiếp (Store - and - Forward) ?.
 - b Chuyển mạch kênh.
 - c Chuyển mạch gói.
 - d Chuyển tiếp khung.
- 4/ Loại cáp xoắn đôi phổ biến nhất được sử dụng trong các mạng LAN là
 - a UTP (10BaseT).
 - b 10 Base T
 - c Cáp đồng trục.
 - d Cáp sợi quang
- 5/ Trong quá trình truyền thông, các thực thể trong mạng máy tính khi trao đổi thông tin với nhau phải tuân theo
 - a Liên kết.
 - b Tập các dịch vụ.
 - c Không liên kết
 - d Tập các quy tắc quy ước.
- 6/ Thông tin điều khiển bao gồm
 - a Địa chỉ nguồn và đích, mã phát hiện lỗi và các thông tin điều khiển khác.
 - b Gói tin.
 - c Thông báo.
 - d Datagram.
- 7/ Cáp nối có khoảng cách xa, sử dụng Repeater để

- a Khuếch đại tín hiệu.
- b Giảm độ trễ.
- c Triệt tiếng vọng.
- d Chống suy hao

8/ Mạng máy tính là

- a Các máy tính kết nối với nhau bằng đường truyền vật lý.
- b Các máy tính trao đổi thông tin với nhau tuân theo tập giao thức.
- c Các máy tính kết nối với nhau bằng các đường truyền vật lý và hoạt động theo một kiến trúc mạng xác định
- d Các máy tính kết nối với nhau chia sẻ nguồn thông tin chung.

9/ Mục tiêu kết nối máy tính thành mạng là

- a Chia sẻ tài nguyên mạng, nâng cao độ tin cậy, chinh phục khoảng cách.
- b Chia sẻ phần cứng, phần mềm, nâng cao độ tin cậy, chinh phục khoảng cách.
- c Chia sẻ thông tin, nâng cao độ tin cậy, chinh phục khoảng cách.
- d Cung cấp các dịch vụ mạng đa dạng, chia sẻ tài nguyên, nâng cao độ tin cậy, chinh phục khoảng cách và giảm bớt các chi phí về đầu tư .

10/ Xu hướng phát triển các dịch vụ mạng máy tính là

- a Cung cấp các dịch vụ truy nhập vào các nguồn thông tin ở xa
- b Phát triển các dịch vụ truyền số liệu
- c Xu hướng phát triển các dịch vụ giải trí trực tuyến (Online) hiện đại.
- d Phát triển các dịch vụ thoại.

11/ Quá trình chia dữ liệu thành các gói có kích thước quy định gọi là quá trình

- a Đóng gói dữ liệu..
- b Phân mảnh
- c Phân mảnh và đóng gói.
- d Truyền số liệu.

12/ Quá trình thêm thông tin điều khiển vào đầu mỗi gói tin, được gọi là quá trình

- a Đóng gói dữ liệu..
- b Phân mảnh dữ liệu
- c Mã hoá và nén dữ liệu
- d Truyền số liệu.

13/ Mạng hình RING sử dụng các

- a Terminator.
- b Repeater.
- c T-Connector
- d Router

14/ Các mạng máy tính được thiết kế và cài đặt theo quan điểm ...

- a Có cấu trúc đa tầng .
- b Nhiều tầng.
- c Theo lớp.
- d Tập hợp

15/ Dữ liệu truyền từ tầng thứ i của hệ thống phát sang tầng thứ i của hệ thống nhận (trừ tầng thấp nhất- tầng vật lý) bằng cách truyền ...

- a Trục tiếp
- b Gián tiếp
- c Tại bộ nhớ đệm
- d Qua giao diện giữa 2 tầng

16/ Tầng kề dưới cung cấp dịch vụ cho tầng kề trên qua ...

- a Các điểm truy cập dịch vụ SAP (Service Access Points)
- b Trên các giao diện tầng.
- c Giao tiếp người sử dụng với mạng
- d Các cổng dịch vụ.

17/ Chức năng của tầng trình bày là chuyển đổi...

- a Cấu trúc thông tin về cấu trúc khung.
- b Ngôn ngữ người sử dụng về ngôn ngữ chung của mạng
- c Khuôn dạng của gói tin.
- d Các phiên truyền thông giữa các thực thể.

18/ Chức năng của tầng vận chuyển là

- a Vận chuyển thông tin giữa các máy chủ (End to End).
- b Kiểm soát lỗi và luồng dữ liệu.
- c Đóng gói và vận chuyển thông tin
- d Phân mảnh và đóng gói dữ liệu.

19/ Chức năng của tầng mạng là

- a Thực hiện chọn đường
- b Thực hiện chuyển mạch.
- c Kiểm soát lỗi và luồng dữ liệu.
- d Đóng gói dữ liệu

20/ Chức năng của tầng liên kết dữ liệu là

- a Tạo khung thông tin (Frame),
- b Đóng gói dữ liệu
- c Chọn đường
- d Vận chuyển thông tin giữa các máy chủ (End to End).

21/ Chức năng của tầng vật lý là ...

- a Đảm bảo các yêu cầu truyền/nhận các chuỗi bit qua các phương tiện vật lý.
- b Kiểm soát lỗi và luồng dữ liệu.
- c Tạo khung thông tin
- d Phân mảnh và đóng gói dữ liệu.

22/ Kiểm soát lỗi và kiểm soát luồng dữ liệu được thực hiện bởi ...

- a Tầng liên kết dữ liệu.
- b Tầng mạng.
- c Tầng vật lý.
- d Tầng vận chuyển

23/ Các giao thức ứng dụng hoạt động trên...

- a Tầng ứng dụng.
- b Tầng trình bày.
- c Tầng phiên.

- d Tăng liên kết dữ liệu.
- 24/ Giao thức UDP được sử dụng cho những ứng dụng....
- a Không đòi hỏi độ tin cậy cao
 - b Đòi hỏi độ tin cậy cao
 - c Yêu cầu độ trễ nhỏ.
 - d Có yêu cầu liên kết.
- 25/ Tầng vận chuyển Host to Host hoạt động bởi các giao thức ...
- a TCP
 - b IP
 - c ICMP
 - d ARP
- 26/ Giao thức TCP là giao thức....
- a Hướng liên kết
 - b Không liên kết.
 - c Đảm bảo độ tin cậy cao
 - d Trao đổi dữ liệu giữa các thành phần của mạng
- 27/ Giao thức UDP được sử dụng cho những ứng dụng...
- a Đòi hỏi độ tin cậy cao
 - b Yêu cầu kiểm soát luồng và kiểm soát lỗi
 - c Không yêu cầu độ tin cậy cao
 - d Không yêu cầu liên kết.
- 28/ Giao thức IP là giao thức....
- a Không liên kết
 - b Hướng liên kết
 - c Đòi hỏi độ tin cậy cao trong quá trình trao đổi thông tin
 - d Yêu cầu kiểm soát luồng và kiểm soát lỗi
- 29/ Cấu trúc khuôn dạng của địa chỉ IP lớp A là....
- a Bit 1: 0, bit 2- 8: NetID, 9-32: HostID
 - b Bit 1: 0, bit 2- 16: NetID, 17-32: HostID
 - c Bit 1-2: 10, bit 3- 8: NetID, 9 - 32: HostID
 - d Bit 1-2: 10, bit 3- 16: NetID, 17 - 32: HostID
- 30/ Cấu trúc khuôn dạng của địa chỉ IP lớp B là....
- a Bit 1-2: 10, bit 3- 16: NetID, 17-32: HostID
 - b Bit 1-2: 10, bit 3- 8: NetID, 9-32: HostID
 - c Bit 1: 0, bit 2- 16: NetID, 17-32: HostID
 - d Bit 1-2: 10, bit 3- 16: NetID, 17 - 32: HostID
- 31/ Cấu trúc khuôn dạng của địa chỉ IP lớp C là....
- a Bit 1-3: 110, bit 4- 24: NetID, 25-32: HostID
 - b Bit 1-3: 110, bit 4- 16: NetID, 17-32: HostID
 - c Bit 1-2: 10, bit 3- 16: NetID, 17-32: HostID
 - d Bit 1-2: 10, bit 3- 24: NetID, 25 - 32: HostID
- 32/ ICMP là giao thức điều khiển của tầng IP, sử dụng để thông báo...

- a Lỗi và các thông tin trạng thái khác.
b Độ tin cậy của giao thức.
c Kiểm soát luồng,
d Khi các gói tin không theo thứ tự
- 33/ ARP tìm địa chỉ vật lý của trạm đích để tăng
a Liên kết dữ liệu xây dựng khung thông tin (Frame).
b Vật lý chuyển đổi khung thông tin thành chuỗi bit.
c Mạng phân đoạn dữ liệu.
d Liên kết dữ liệu điều khiển liên kết logic
- 34/ Mạng Internet là :
a Mạng của các máy tính toàn cầu kết nối lại với nhau theo giao thức TCP/IP
b Mạng diện rộng
c Mạng máy tính toàn cầu
d Mạng của các mạng con kết nối lại với nhau
- 35/ Trong mạng hình BUS, tất cả các trạm truy nhập ngẫu nhiên vào...
a Đường truyền chung
b Máy chủ mạng
c Bộ nhớ đệm
d Các thiết bị kết nối mạng
- 36/ CSMA/CD là phương pháp truy nhập ngẫu nhiên sử dụng cho mạng có cấu trúc hình ...
a Vòng (RING)
b Sao (STARR).
c BUS.
d Lai ghép BUS-STAR
- 37/ Thẻ bài (Token) là một đơn vị dữ liệu đặc biệt, có kích thước và nội dung gồm các thông tin
a Điều khiển được quy định riêng cho mỗi phương pháp
b Dữ liệu của người sử dụng.
c Bảng chọn đường
d Về kiểm soát lỗi và luồng dữ liệu
- 38/ Trong kỹ thuật Token Ring, một thẻ bài lưu chuyển trên vòng vật lý để cấp phát ...
a Quyền truy nhập đường truyền cho các trạm.
b Các gói tin đến đích
c Quyền điều khiển sử dụng tài nguyên mạng.
d Quyền điều khiển kiểm soát lỗi
- 39/ Mô hình 802 chia tầng ứng dụng của mô hình OSI thành 2 tầng con:
a LLC và MAC.
b TCP và UDP
c TCP và IP
d ARP và RARP
- 40/ Fast Ethernet còn được gọi là.....

- a 100BaseT
- b 10BaseT
- c 100BaseFX
- d 10BaseFX

41/ FDDI không được sử dụng cho các mạng diện rộng WAN có bán kính lớn hơn

- a 150 km
- b 100 km
- c 50 km
- d 20 km

42/ Các trạm của mạng cục bộ Token Ring hoạt động như là một bộ chuyển tiếp (Repeater) hỗ trợ cho sự...

- a Khuếch đại tín hiệu suy hao
- b Giảm thời gian trễ tín hiệu
- c Giảm lưu lượng đường truyền
- d Giảm khả năng suy hao

43/ Mạng LAN hình sao (STAR) khi có sự cố.....

- a Sẽ ngừng hoạt động toàn bộ hệ thống.
- b Không ảnh hưởng tới hoạt động toàn bộ hệ thống.
- c Chỉ ảnh hưởng đến trạm có sự cố.
- d Chỉ ảnh hưởng đến một phần của hệ thống

44/ IEEE 802.5 qui định kích thước tối đa Frame là....

- a 1500 bit
- b 4096 bit
- c 128 bit
- d 53 bit

45/ Liên mạng có thể được liên kết bởi LAN to LAN, LAN to WAN và.....

- a Mạng chuyển mạch kênh
- b Mạng chuyển gói
- c Mạng ISDN
- d WAN to WAN.

46/ ISDN có 3 loại kênh cơ bản: kênh D, kênh B và kênh H, được phân biệt với nhau về:

- a Chức năng các thành phần mạng
- b Cấu hình mạng.
- c Chức năng và tốc độ
- d Tốc độ trao đổi thông tin

47/ Mạng X25 có các cơ chế kiểm soát lỗi, điều khiển luồng, cung cấp các dịch vụ tin cậy, tốc độ

trao đổi thông tin tối đa

- a 128 Kbps
- b 2 Mbps.
- c 100 Mbps
- d 64 Kbps

48/ X.25 là giao thức của công nghệ chuyển mạch gói, đặc tả giao tiếp giữa

- a Các giao diện mạng
- b Các giao diện người sử dụng
- c DTE và DCE
- d Các thiết bị

49/ Kích thước phần dữ liệu trong khung X.25 chỉ có thể đạt tối đa là :

- a 128 bytes.
- b 256 bytes.
- c 4096 bytes
- d 1500 bytes.

50/ Mạng Frame Relay được gọi là mạng

- a Chuyển mạch kênh.
- b ISDN tốc độ cao
- c Đúng chuyển mạch gói tốc độ cao.
- d Chuyển mạch gói.

51/ Dữ liệu trong mạng Frame Relay được tổ chức thành các khung có độ dài.....

- a Không cố định
- b Cố định
- c 4096 byte.
- d 1500 byte

52/ SMDS là một

- a Dịch vụ truyền số liệu
- b Công nghệ truyền số liệu
- c Phương pháp.
- d Giải thuật

53/ ATM có tốc độ trao đổi thông tin từ

- a 155 Mbps đến 622 Mbps
- b 155 Mbps đến 1 Gbps
- c 100 Mbps đến 155 Mbps
- d 2 Mbps đến 8 Mbps

54/ Tốc độ Fast Ethernet và Ethernet Gigabit nhanh hơn tốc độ của

- a X25
- b Frame Relay
- c ISDN
- d ATM

55/ Công nghệ nào sau đây có độ dài của khung dữ liệu cố định:

- a X25
- b Frame Relay
- c ISDN
- d ATM

56/ Độ dài của khung dữ liệu của ATM là.....

- a 53 byte
- b 128 byte

- c 512 byte
- d 1500 byte

57/ 1. Công nghệ DSL cho phép tận dụng miền tần số cao để truyền tín hiệu tốc độ cao trên ...

- a Đôi dây cáp đồng thông thường.
- b Cáp sợi quang
- c Cáp đồng trục.
- d Các phương tiện vô tuyến

58/ Công nghệ ADSL là công nghệ đường dây thuê bao số truy nhập.....

- a Không đối xứng
- b Ngẫu nhiên.
- c Tuần tự
- d Đối xứng

59/ VoPN là công nghệ truyền thoại thời gian thực sử dụng hệ thống.....

- a Chuyển mạch kênh
- b Chuyển mạch đa giao thức MPLS
- c Chuyển mạch gói.
- d Chuyển mạch ATM

60/ Nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ VoPN, yêu cầu tỉ lệ mất gói là.....

- a Nhỏ hơn 20%.
- b Nhỏ hơn 10%
- c Nhỏ hơn 5%.
- d Nhỏ hơn 2%.

61/ Dịch vụ VoIP truyền thoại sử dụng giao thức.....

- a IP
- b TCP
- c UDP
- d HTTP
- e Sai

62/ Chuẩn H.323 là một tập các giao thức và thủ tục cung cấp các dịch vụ đa phương tiện với thời gian thực qua mạng.....

- a LAN, MAN, WAN
- b Chuyển mạch gói.
- c Chuyển mạch kênh.
- d Mạng đường dài WAN

63/ MPLS cung cấp dịch vụ thống nhất cho mạng chuyển mạch kênh dựa trên các thiết bị

- a Router
- b Gateway
- c Chuyển mạch tốc độ cao
- d Kết nối liên mạng

64/ MPLS có thể truyền

- a Dữ liệu thoại và số liệu.

- b Dữ liệu thoại
- c Đa phương tiện.
- d Dữ liệu hình ảnh

65/ Kích thước gói tin MPLS như thế nào so với kích thước tế bào ATM

- a Lớn hơn nhiều
- b Nhỏ hơn nhiều.
- c Bằng 53 byte
- d Cố định

66/ Kiến trúc của chuyển mạch mềm là.....

- a Phân tán, theo các chuẩn mở
- b Tập trung
- c Tập trung và theo các chuẩn mở
- d Phân tán

67/ Chuyển mạch mềm có khả năng tích hợp các ứng dụng....

- a Của nhà cung cấp dịch vụ khác nhau
- b Của nhà sản xuất thiết bị khác nhau
- c Của người sử dụng khác nhau
- d Của người sử dụng và nhà cung cấp dịch vụ

68/ Mạng hội tụ là một mạng

- a Thông minh
- b Chuyển mạch gói
- c Truyền tín hiệu thoại
- d Tích hợp cơ sở hạ tầng của các mạng truyền thông hiện có

69/ Mạng hội tụ sử dụng giao thức nào dưới đây để liên kết các mạng khác nhau:

- a TCP/IP
- b TCP và UDP
- c IP
- d IP over ATM

70/ Mạng NGN hội tụ những ưu điểm của công nghệ.....

- a Chuyển mạch kênh
- b Chuyển mạch kênh và chuyển mạch gói
- c Chuyển mạch gói.
- d Chuyển mạch đa giao thức MPLS

71/ 1. Bảo vệ các tài nguyên thông tin trên mạng là cần thiết và cấp bách, vì....

- a Các máy tính được nối thành mạng.
- b Nhiều người sử dụng và phân tán về mặt vật lý
- c Bảo vệ các máy chủ.
- d Chống nghe trộm thông tin.

72/ An toàn mạng theo nghĩa là bảo vệ và đảm bảo an toàn

- a Phần mềm trên mạng
- b Tài nguyên của mạng.
- c Phần cứng của mạng.
- d Kho dữ liệu.

73/ Vi phạm an toàn thông tin hiểu theo nghĩa

- a Can thiệp vào các hoạt động của mạng.
- b Can thiệp vào các hoạt động của người sử dụng
- c Nội dung thông tin và luồng thông tin thay đổi
- d Từ chối dịch vụ.

74/ 1. Bảo mật là kỹ thuật che dấu thông tin không cho phép các thực thể...

- a Được quyền truy xuất.
- b Từ chối dịch vụ
- c Không được quyền truy xuất
- d Được phép từ chối dịch vụ.

75/ Mật mã là quá trình chuyển đổi thông tin bản rõ sang.....

- a Dạng mã hóa (Encryption).
- b Dạng từ chối dịch vụ.
- c Phủ nhận.
- d Không được quyền truy xuất

76/ Tính không chối cãi (Nonreputation) nghĩa là trong quá trình trao đổi thông tin, các thực thể tham gia

- a Phủ nhận các thao tác đã được thực hiện.
- b Không thể chối bỏ các thao tác đã được thực hiện.
- c Từ chối dịch vụ.
- d Không được quyền truy xuất.

77/ Firewall là một hệ thống kiểm soát, ngăn chặn

- a Đột nhập bất hợp pháp từ bên ngoài vào hệ thống
- b Sử dụng tài nguyên của mạng.
- c Quyền truy xuất thông tin.
- d Gián điệp.

78/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về truyền dữ liệu theo phương thức không liên kết là:

- a Độ tin cậy cao.
- b Kiểm soát lỗi.
- c Kiểm soát luồng.
- d Loại bỏ các gói tin trùng nhau khi nhận

79/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về truyền dữ liệu theo phương thức hướng liên kết:

- a Có độ tin cậy cao, đảm bảo chất lượng dịch vụ và có xác nhận
- b Không cần độ tin cậy cao, chất lượng dịch vụ thấp.
- c Có xác nhận, không kiểm soát lỗi, kiểm soát luồng.
- d Độ tin cậy cao, không xác nhận.

80/ Khẳng định nào sau đây là đúng nói cấu trúc vật lý của mạng là:

- a Cấu hình mạng (Topology)
- b Giao thức mạng (Protocol).
- c Phương tiện truyền
- d Các dịch vụ mạng.

81/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói mạng có cấu trúc điểm- điểm là.

- a Mạng lưu và gửi tiếp (Store - and - Forward).
- b Nối từng cặp node lại với nhau theo một hình học xác định.
- c Các node trung gian: tiếp nhận, lưu trữ tạm thời và gửi tiếp thông tin.
- d Mạng quảng bá.

82/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về nhược điểm của mạng có cấu trúc điểm- điểm (Point to Point):

- a Khả năng đụng độ thông tin (Collision) thấp.
- b Hiệu suất sử dụng đường truyền thấp. Chiếm dụng nhiều tài nguyên
- c Độ trễ lớn, tốn nhiều thời gian để thiết lập đường truyền và xử lý tại các node.
- d Tốc độ trao đổi thông tin thấp.

83/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đặc trưng của mạng quảng bá.

- a Tất cả các node cùng truy nhập chung trên một đường truyền vật lý.
- b Nối từng cặp node lại với nhau theo một hình học xác định.
- c Các node trung gian: tiếp nhận, lưu trữ tạm thời và gửi tiếp thông tin.
- d Khả năng đụng độ thông tin (Collision) thấp.

84/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về chức năng của giao thức:

- a Đóng gói, phân đoạn và hợp lại. Điều khiển liên kết và giám sát.
- b Điều khiển lưu lượng và điều khiển lỗi. Đồng bộ hoá và địa chỉ hoá.
- c Tiếp nhận, lưu trữ, xử lý và trao đổi thông tin.
- d Chia các tiến trình truyền thông thành nhiều lớp.

85/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về mạng chuyển mạch kênh.

- a Thiết lập liên kết vật lý, truyền dữ liệu và giải phóng liên kết giữa 2 thực thể.
- b Thiết lập liên kết logic, truyền dữ liệu và giải phóng liên kết giữa 2 thực thể.
- c Truyền dữ liệu giữa 2 thực thể.
- d Thiết lập liên kết và giải phóng liên kết giữa 2 thực thể.

86/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về mạng chuyển mạch gói

- a Gói tin lưu chuyển trên các kết nối logic.
- b Gói tin lưu chuyển trên các kết nối vật lý.
- c Gói tin lưu chuyển độc lập hướng đích.
- d Gói tin lưu chuyển trên các kết nối logic hướng đích.và trên một đường có thể có nhiều gói tin cùng lưu chuyển.

87/ Hãy chọn khẳng định nào sau đây là đúng:

- a Kỹ thuật datagram sử dụng trong các mạng không liên kết (Connectionless)
- b Kỹ thuật datagram sử dụng trong các mạng hướng liên kết
- c Kỹ thuật datagram sử dụng trong các mạng chuyển mạch kênh.
- d Kỹ thuật datagram sử dụng trong các mạng X25.

88/ Hãy chọn các khẳng định nào sau đây là đúng:

- a Kỹ thuật kênh ảo VC (Virtual Circuit) sử dụng trong các mạng không liên kết
- b Kỹ thuật kênh ảo VC sử dụng trong các mạng hướng liên kết
- c Kỹ thuật kênh ảo VC sử dụng trong các mạng chuyển mạch kênh.

d Kỹ thuật kênh ảo VC sử dụng trong các mạng chuyển gói X25.

89/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về độ dài gói tin cực đại MTU (Maximum Transfer Unit)....

- a Trong các mạng khác nhau là khác nhau.
- b Trong các mạng khác nhau là như nhau.
- c Trong các mạng không quan tâm đến độ dài gói tin
- d Có độ dài tùy ý.

90/ Trong kỹ thuật chuyển mạch kênh, trước khi trao đổi thông tin, hệ thống sẽ thiết lập kết nối giữa 2 thực thể bằng một.....

- a Đường truyền vật lý.
- b Kết nối ảo.
- c Đường ảo.
- d Đường truyền logic.

91/ Kết nối liên mạng các mạng LAN, WAN, MAN độc lập với nhau bằng các thiết bị có chức năng.....

- a Kiểm soát lỗi, kiểm soát luồng.
- b Định tuyến (Routing).
- c Điều khiển liên kết.
- d Điều khiển lưu lượng và đồng bộ hoá.

92/ Trong kỹ thuật kênh ảo, các gói tin lưu chuyển trên mạng sẽ nhanh hơn vì

- a Các gói tin được phân mảnh có độ dài phù hợp
- b Không cần phải định tuyến tại các node, nhưng sẽ khó thích ứng với nghẽn.
- c Các gói tin có thể được định tuyến ra khỏi vùng nghẽn
- d Thiết lập liên kết logic.

93/ Trong kỹ thuật *datagram*, nếu xảy ra nghẽn thông tin.....

- a Các gói tin được đóng gói lại
- b Không cần phải định tuyến tại các node
- c Các gói tin có thể được định tuyến ra khỏi vùng nghẽn
- d Có độ tin cậy cao, kiểm soát lỗi và kiểm soát luồng.

94/ Các tầng của mô hình OSI theo thứ tự nào dưới đây ?

- a Vật lý, liên kết dữ liệu, mạng, vận tải, phiên, trình diễn và ứng dụng.
- b Vật lý, liên kết dữ liệu, vận tải, mạng, phiên, trình diễn và ứng dụng.
- c Vật lý, liên kết dữ liệu, vận tải, mạng, trình diễn, phiên và ứng dụng.
- d Vật lý, liên kết dữ liệu, mạng, TCP, IP, phiên và ứng dụng.

95/ Gói dữ liệu trong một tầng bất kỳ gồm những thành phần nào ?

- a Datagram
- b Một giao thức.
- c Header.
- d Dữ liệu của tầng kề trên.

96/ Những thuật ngữ nào dùng để mô tả các đơn vị dữ liệu tại tầng mạng ?

- a Datagram.
- b Message
- c Khung (Frame).

d Gói tin (Packed).

97/ Tầng nào dưới đây cho phép nhiều thiết bị chia sẻ đường truyền ?

- a Vật lý.
- b MAC.
- c LLC
- d Mạng.

98/ Tầng nào dưới đây duy trì và giải phóng liên kết giữa các thiết bị truyền thông ?

- a Vật lý.
- b MAC
- c LLC
- d Mạng.

99/ Điểm truy nhập dịch vụ SAP (Service Access Point) là gì ?

- a Nơi trao cung cấp dịch vụ các tầng kề nhau.
- b Nơi hoạt động của các dịch vụ.
- c Nơi cung cấp dịch vụ của tầng dưới cho các hoạt động tầng trên.
- d Giao diện của 2 tầng kề nhau

100/ Tầng nào xác định giao diện giữa người sử dụng và môi trường OSI ?

- a Tầng ứng dụng
- b Tầng trình bày
- c Tầng phiên
- d Tầng vận chuyển

101/ Tầng nào dưới đây thiết lập, duy trì, hủy bỏ "các giao dịch" giữa các thực thể đầu cuối ?

- a Tầng mạng
- b Tầng liên kết dữ liệu
- c Tầng phiên
- d Tầng vật lý

102/ Tầng nào có liên quan đến các giao thức trao đổi dữ liệu ?

- a Tầng mạng
- b Tầng vận chuyển
- c Tầng liên kết dữ liệu
- d Tầng vật lý

103/ Phương pháp chuyển mạch nào sử dụng mạch ảo ?

- a Message.
- b Packet
- c Bit
- d Khung (Frame)

104/ Tầng nào thực hiện việc chuyển giao các thông điệp giữa các tiến trình trên các thiết bị ?

- a Tầng mạng.
- b Tầng vận chuyển.
- c Tầng liên kết dữ liệu..
- d Tầng phiên..

e Tăng ứng dụng.

105/ Khẳng định nào đúng:

- a Hiệu suất băng thông mạng cao khi sử dụng kỹ thuật chọn đường DIJKTRA.
- b Hiệu suất băng thông mạng cao khi sử dụng kỹ thuật chọn đường BellMan Ford
- c Hiệu suất băng thông mạng cao khi sử dụng kỹ thuật kết hợp 2 kỹ thuật trên..
- d Băng thông mạng hiệu suất cao khi sử dụng phương thức truy nhập CSMA/CD

106/ Điều khiển các cuộc liên lạc là chức năng của tầng nào ?

- a Vật lý.
- b Tầng mạng.
- c Tầng phiên.
- d Tầng trình bày.

107/ Trong các mạng quảng bá, tầng nào điều khiển việc truy nhập đường truyền

- a MAC (Medium Acces Sublayer)
- b LLC (Logical Link Control).
- c Tầng liên kết dữ liệu (Data Link).
- d Tầng mạng (Network)

108/ Kết nối nhiều mạng sử dụng các giao thức khác nhau bằng các...

- a Bộ chuyển tiếp
- b Cổng giao tiếp
- c SONET.
- d Bộ định tuyến.

109/ Mô hình OSI chia hoạt động truyền thông thành..... tầng

- a 7 tầng.
- b 4 tầng
- c 3 tầng.
- d 2 tầng.

110/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về truyền dữ liệu theo phương thức không liên kết:

- a Độ tin cậy cao.
- b Kiểm soát lỗi.
- c Kiểm soát luồng.
- d Loại bỏ các gói tin trùng nhau khi nhận

111/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về quá trình phân mảnh gói tin:

- a Làm giảm thời gian xử lý
- b Làm tăng tính linh hoạt của mạng
- c Ảnh hưởng đến tốc độ trao đổi dữ liệu trong mạng.
- d Tăng tốc độ trao đổi thông tin trong mạng

112/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các loại thông báo lỗi của ICMP

- a Không ảnh hưởng gì đến các bộ định tuyến khi xử lý gói IP
- b Ảnh hưởng đến các bộ định tuyến khi xử lý gói IP

- c Ảnh hưởng đến tốc độ trao đổi dữ liệu trong mạng.
- d Phát hiện và sửa lỗi

113/ Những giao thức nào sau đây thuộc tầng vận chuyển (Transport Layer) trong mô hình TCP/IP ?

- a UDP
- b IP
- c TCP
- d ARP

114/ Giao thức nào sau đây thuộc tầng mạng (Internet Layer) trong mô hình TCP/IP ?

- a FTP
- b IP
- c TCP
- d ARP

115/ Giao thức IP có những chức năng nào sau đây ?

- a Định tuyến các gói tin trên mạng
- b Phân mảnh và hợp nhất các gói dữ liệu
- c Kiểm soát luồng dữ liệu và kiểm soát lỗi
- d Đóng gói và phân mảnh dữ liệu

116/ Việt Nam được trung tâm thông tin Châu Á Thái bình dương APNIC phân địa chỉ IP thuộc lớp nào:

- a Lớp A
- b Lớp B
- c Lớp C
- d Lớp D

117/ Giao thức TCP hoạt động cùng tầng với những giao thức nào:

- a ARP, RARP
- b UDP
- c TELNET, FTP
- d IP, ARP

118/ Địa chỉ IP 203.162.0.11 thuộc địa chỉ lớp nào:

- a Lớp A
- b Lớp B
- c Lớp C
- d Lớp D

119/ HTTP (Hypertext Transfer Protocol) là :

- a Giao thức ứng dụng cho phép các máy tính giao tiếp với nhau qua Web và có khả năng liên kết các trang Web với nhau.
- b Giao thức tầng vận chuyển cho phép truyền tải các trang Web.
- c Một thành phần tên miền.
- d Giao diện Web.

120/ Giao thức nào cung cấp tính năng vận chuyển gói tin có độ tin cậy cao:

- a UDP
- b TCP

- c ARP
- d IP

121/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HyperText Markup Language):

- a Là một thủ tục World Wide Web
- b Phương thức liên kết các file văn bản.
- c Là công cụ soạn thảo trang thông tin Web
- d Giao diện Web.

122/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về tên gọi loại máy chủ cung cấp dịch vụ thư điện tử:

- a Web Server
- b Mail Server
- c FTP Server
- d Proxy

123/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đơn vị dữ liệu của tầng Process/Application:

- a Message (Thông điệp)
- b Segment/ Datagram (Đoạn/Bó dữ liệu)
- c Packet (Gói dữ liệu)
- d Frame (Khung dữ liệu).

124/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về kích thước lớn nhất của gói dữ liệu trong mạng:

- a Đơn vị truyền cực đại MTU (Maximum Transmission Unit)
- b Gói tin
- c Thông tin điều khiển
- d Thông điệp.

125/ Truyền dữ liệu theo phương thức không liên kết:

- a Độ tin cậy cao.
- b Kiểm soát lỗi.
- c Kiểm soát luồng.
- d Loại bỏ các gói tin trùng nhau khi nhận

126/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về nhược điểm lớn nhất của các phương pháp dùng thẻ bài:

- a Có khả năng điều hoà lưu lượng trong mạng
- b Khả năng phát hiện lỗi và kiểm soát luồng
- c Cho phép truyền khối lượng dữ liệu khác nhau
- d Lập chế độ ưu tiên cấp phát cho các trạm

127/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về cơ chế điều khiển lỗi:

- a Tranh chấp.
- b Truyền đồng bộ.
- c CRC
- d LLC

128/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về kỹ thuật sử dụng băng thông hiệu quả:

- a Điều khiển luồng của số tĩnh
- b Điều khiển luồng tốc độ đảm bảo.
- c Điều khiển luồng của số động
- d Điều khiển luồng tốc độ động

129/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về tính năng điều khiển luồng:

- a Không liên kết, có báo nhận.
- b Không liên kết, không báo nhận.
- c Hướng liên kết, không báo nhận.
- d Hướng liên kết

130/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về chức năng của Token BUS

- a Bổ sung định kỳ các trạm ngoài vòng logic nếu có nhu cầu truyền dữ liệu.
- b Thêm một trạm không còn nhu cầu truyền dữ liệu vào vòng logic.
- c Loại bỏ một trạm không còn nhu cầu truyền dữ liệu ra khỏi vòng logic.
- d Quản lý lỗi, khởi tạo vòng logic, khôi phục dữ liệu bị mất do gãy vòng logic.

131/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về nguyên nhân phá vỡ hệ thống trong mạng Token RING:

- a Một là mất thẻ bài.
- b Khởi tạo vòng logic
- c Thẻ bài "bận" lưu chuyển không dừng trên vòng
- d Khôi phục dữ liệu bị mất do gãy vòng logic

132/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về phương pháp truy nhập đường truyền có cơ chế xác nhận ACK:

- a CSMA/CD
- b TOKEN BUS
- c TOKEN RING
- d CSMA/CA

133/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về hiệu quả của phương pháp truy nhập đường truyền trong trường hợp tải nhẹ:

- a CSMA/CD
- b TOKEN BUS
- c TOKEN RING
- d Cả 3 phương pháp kia đều đúng.

134/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về những đặc điểm kỹ thuật cơ bản của Ethernet:

- a Cấu hình Bus / Star hoặc lai ghép Bus -Star
- b Phương pháp truy nhập TOKEN RING
- c Vận tốc truyền tối đa 100Mbps
- d Sử dụng cáp đồng trục mảnh, cáp đồng trục dày, cáp xoắn đôi, cáp quang

...

135/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về chuẩn IEEE 802 định nghĩa tiêu chuẩn cho những tầng nào trong mô hình OSI ?.

- a Tầng Application và Presentation

- b Tầng Physical và tầng Datalink
- c Tầng Network và tầng Datalink
- d Tầng Transport và tầng Network

136/ Tầng con điều khiển truy nhập MAC là con của tầng nào trong OSI ?.

- a Application
- b Physical và tầng
- c Datalink
- d Network

137/ Phương pháp truy nhập nào dưới đây lắng nghe lưu thông mạng trên đường truyền trước khi truyền dữ liệu ?.

- a CSMA/CD
- b CSMA/CA
- c Token RING
- d Token BUS

138/ Chuẩn nào dưới đây đặc tả về chuẩn kiến trúc mạng cục bộ cho Ethernet, bao gồm các chuẩn tầng vật lý và tầng con MAC.

- a IEEE802.2.
- b IEEE802.3.
- c Token Bus
- d Token Ring

139/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về giao diện ISDN:

- a Giao diện BRI (Basic Rate Interface); giao diện PRI (Primary Rate Interface).
- b Giao diện giữa các tầng, cung cấp các điểm truy nhập dịch vụ.
- c Giao diện giữa môi trường vật lý với môi trường mạng.
- d Giao diện giữa người sử dụng với môi trường mạng.

140/ Hoạt động trong tầng Datalink của X25, có:

- a Giao thức LAP-B
- b Giao thức HDLC
- c Giao thức LAP-B và LAP - F
- d Giao thức LAP-D và LAP - F

141/ Hoạt động trong tầng Datalink Frame Relay, có:

- a Giao thức LAP- F
- b Giao thức HDLC
- c Giao thức LAP-B và LAP - F
- d Giao thức LAP-D và LAP - F.

142/ Cấu trúc khung thông tin của Frame Relay đơn giản hơn so với khung của X.25, vì :

- a Sử dụng một phần các chức năng ở tầng 2 và không có Header của tầng mạng.
- b Không sử dụng các thủ tục kiểm soát lỗi, kiểm soát luồng và phân đoạn dữ liệu.
- c Không sử dụng các thủ tục điều khiển lưu lượng, điều khiển lỗi của tầng mạng.

d Thực hiện việc chọn đường đơn giản.

143/ Kích thước phần dữ liệu (User Data) trong khung Frame Relay tối đa

- a 2048 byte
- b 128 bytes.
- c 4096 bytes
- d 1500 bytes.

144/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đặc trưng cơ bản SMDS:

- a Là một công nghệ.
- b Dịch vụ chuyển mạch gói không liên kết, có tính bảo mật cao
- c Là một mạng xương sống.
- d Phát triển trên công nghệ chuyển mạch gói

145/ Những thực thể nào dưới đây là giao thức của WAN

- a Frame Relay
- b SLIP
- c IEEE 802.6
- d X25

146/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đặc tính để phân biệt một tế bào và một gói tin.

- a Các tế bào nhỏ hơn một gói tin.
- b Các tế bào không có địa chỉ vật lý.
- c Các tế bào có độ dài cố định
- d Các gói tin có độ dài cố định

147/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về giao thức sử dụng trên cáp sợi quang.

- a Frame Relay
- b FDDI
- c SONET
- d X25

148/ Giao thức nào phù hợp nhất cho việc giao vận dữ liệu quan trọng về mặt thời gian:

- a X25.
- b Frame Relay
- c IEEE 802.5
- d ATM

149/ Kích thước tế bào ATM Cell là:

- a 53 bytes
- b 48 bytes
- c 64 bytes
- d 128 bytes

150/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về họ các công nghệ xDSL:

- a IDSL; HDSL
- b VDSL; ADSL
- c Frame Relay.

d ISDN

151/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các phương pháp mã hóa đường truyền sử dụng trong công nghệ xDSL:

- a Phương pháp điều chế biên độ và pha triệt sóng mang CAP
- b Phương pháp đa âm tần rời rạc DMT
- c Phương pháp phân chia theo thời gian.
- d Phương pháp đa truy nhập

152/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các phương pháp chống nhiễu trong kỹ thuật DSL

- a Chống xuyên nhiễu
- b Phương pháp triệt tiếng vọng
- c Phương pháp chống suy hao
- d Phương pháp chống suy hao

153/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các mô hình kết nối ADSL

- a Mô hình PPPoA (Point to Point over ATM)
- b Mô hình PPPoE (Point to Point over Ethernet) RFC 2516
- c Mô hình IP over ATM (RFC 1483R)
- d Mô hình Ethernet over ATM (RFC 1483B)

154/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các ưu điểm của truyền thoại qua mạng chuyển mạch gói

- a Tiết kiệm chi phí đầu tư hạ tầng mạng và chi phí sử dụng dịch vụ
- b Sử dụng hiệu quả băng thông với chất lượng dịch vụ QoS chấp nhận được.
- c Kết hợp các dịch vụ thoại, số liệu, video trên một mạng duy nhất
- d Cung cấp đa dịch vụ, đa phương tiện.

155/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về chất lượng dịch vụ QoS

- a Trễ , trượt , mất gói .
- b Trễ , suy hao, mất gói .
- c Suy hao ,yếu tín hiệu, mất gói .
- d Suy hao , mất gói và nhiễu tín hiệu .

156/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các mô hình truyền thoại qua mạng chuyển mạch gói:

- a Voice over Frame Relay - VoFR
- b Voice over ATM - VoATM
- c Voice over Internet Protocol - VoIP
- d Voice over Ethernet Protocol

157/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về độ dài gói tin trong mạng truyền thông công nghệ quang, tốc độ 10Gbit/s:

- a Kích thước cực đại của gói Ethernet (1518 byte)
- b Kích thước các gói tin nhỏ hơn Ethernet
- c Gói tin MPLS có kích thước tải tin bất kỳ.
- d Kích thước các gói tin 53 byte

158/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về hạn chế của MPLS:

- a Không cung cấp dịch vụ đầu cuối (End-Point)
- b Lỗi đường truyền cao hơn các công nghệ khác, giảm đi độ tin cậy.
- c Chất lượng dịch vụ Qos không cao.
- d Không cung cấp các dịch vụ đa phương tiện, đa dịch vụ.

159/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đặc trưng cơ bản của công nghệ chuyển mạch mềm:

- a Dựa trên công nghệ chuyển mạch kênh.
- b Phần mềm không phụ thuộc vào phần cứng chuyển mạch.
- c Có khả năng liên kết các trình ứng dụng.
- d Dựa trên công nghệ lập trình hướng đối tượng.

160/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về những ưu điểm của công nghệ chuyển mạch mềm:

- a Liên kết các mạng LAN, MAN và WAN
- b Kích thước các gói tin cố định
- c Tích hợp các dịch vụ mới, cho phép người sử dụng có thể tự phát triển ứng dụng và dịch vụ.
- d Tích hợp và phát triển các phần mềm thông minh

161/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về ưu điểm kiến trúc phân lớp NGN:

- a Chuyển mạch phân tán, xử lý vấn đề tắc nghẽn
- b Sự thay đổi hay nâng cấp công nghệ một lớp không ảnh hưởng đến mạng.
- c Phát triển các dịch vụ mới không phụ thuộc vào các nhà khai thác mạng.
- d Tích hợp và phát triển các phần mềm thông minh

162/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về phương thức vi phạm an toàn thông tin:

- a Thụ động, chủ động.
- b Thụ động, quyền truy nhập.
- c Chủ động, quyền truy nhập.
- d Chủ động, thụ động.

163/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về đặc trưng kỹ thuật của an toàn mạng:

- a Xác thực, tính khả dụng, tính bảo mật, tính toàn vẹn
- b Tính không chế, tính không thể chối cãi.
- c Xác thực, tính khả dụng, tính bảo mật.
- d Tính không chế, tính chối cãi, tính toàn vẹn

164/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về biện pháp bảo đảm tính toàn vẹn thông tin trên mạng:

- a Phương pháp phát hiện lỗi và sửa lỗi, biện pháp kiểm tra mật mã
- b Chữ ký điện tử, tính xác thực của thông tin.
- c Kiểm tra sao chép, sửa đổi.
- d Các biện pháp bảo vệ vật lý.

165/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các loại lỗ hổng bảo mật an toàn hệ thống :

- a Lỗ hổng loại A, B, C
- b Lỗ hổng loại A, B, C, D
- c Lỗ hổng loại từ chối dịch vụ
- d Lỗ hổng loại DOS, DDOS

166/ Những khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về các phương thức tấn công mạng phổ biến:

- a Scanner đáp ứng (Response) phát hiện số hiệu cổng (Port) TCP/UDP
- b Bẻ khoá (Password Cracker), Trojans
- c Xây dựng một chính sách bảo vệ mật khẩu
- d Sniffer có khả năng "đánh hơi" "tóm bắt" các thông tin lưu chuyển trên mạng.

167/ Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về những chức năng của Firewall:

- a Lọc gói dữ liệu vào/ra. Quản lý truy xuất thông tin thác đi vào/ra
- b Mã hoá dữ liệu
- c Nội dung thông tin được lưu trữ trên bức tường lửa.
- d Quản lý các giao dịch qua mạng

168/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Mục tiêu kết nối các máy tính thành mạng là cung cấp các đa dạng, chia sẻ tài nguyên chung và giảm bớt các chi phí về đầu tư trang thiết bị.

- a Dịch vụ mạng.
- b Tài nguyên mạng.
- c Thiết bị mạng.
- d Mục tiêu mạng.

169/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Loại cáp xoắn đôi có vỏ bọc ít bịvà có tốc độ truyền cao với khoảng cách xa so với cáp xoắn đôi không vỏ bọc.

- a Nhiều.
- b Độ trễ.
- c Suy giảm tín hiệu.
- d Mất tín hiệu.

170/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Cáp sợi quang truyền tín hiệu dữ liệu dưới dạng xung ánh sáng..

- a Số (Digital)
- b Tương tự (Analog).
- c Âm tần
- d Số và tương tự.

171/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Cáp sợi quang không thể bị....

- a Nhiều.
- b Suy hao
- c Đặt máy nghe trộm

d Suy giảm tín hiệu.

172/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Cáp sợi quang có khả năng

truyền dữ liệu với dung lượng lớn, tốc độ cao hơn so với các loại cáp

- a Cáp xoắn đôi có vỏ bọc, không vỏ bọc và cáp đồng trục đồng trục.
- b Cáp đồng trục đồng trục.
- c Cáp xoắn đôi có vỏ bọc
- d Cáp xoắn đôi không vỏ bọc.

173/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Nhược điểm của mạng

kiểu điểm - điểm là hiệu suất sử dụng đường truyền thấp. Chiếm dụng nhiều tài nguyên và để thiết

lập đường truyền để xử lý tại các node. Vì vậy tốc độ trao đổi thông tin thấp.

- a Đụng độ (Collision)
- b Tài nguyên
- c Tiêu tốn nhiều thời gian
- d Độ trễ lớn.

174/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong mạng kiểu quảng bá

(Point to Multipoint, Broadcasting) tất cả các node chung trên một đường truyền vật lý.

- a Truy nhập
- b Tiếp nhận thông tin
- c Đụng độ thông tin
- d Nghẽn thông tin

175/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong quá trình trao đổi thông tin, tại

bên phát, các gói dữ liệu được thêm vào một số thông tin điều khiển. Quá trình này gọi là quá trình

- a Đóng gói (Encapsulation)
- b Chia gói.
- c Gỡ bỏ.
- d Hợp nhất.

176/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Bên phát, dữ liệu được các giao thức ở

các tầng thấp cắt hành những gói có kích thước cố định. Quá trình này gọi là quá trình Ngược với

bên phát, bên thu, dữ liệu cần phải được hợp lại thành thông điệp thích hợp ở tầng ứng dụng (Application).

- a Hợp lại
- b Phân đoạn
- c Đóng gói (Encapsulation)
- d Gỡ bỏ.

177/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Truyền dữ liệu theo phương thức không

yêu cầu có độ tin cậy cao, không yêu cầu chất lượng dịch vụ và không yêu cầu xác nhận. Ngược lại, truyền theo phương thức kênh ảo yêu cầu có độ tin cậy cao, đảm bảo chất lượng dịch vụ và có xác nhận.

- a Hưởng liên kết
- b Kênh ảo
- c Không liên kết
- d Đường ảo (Virtual Path)

178/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong mạng chuyển mạch gói, các gói tin của một thông điệp có thể truyền độc lập trên nhiều tuyến hướng đích và các gói tin của nhiều thông điệp khác nhau có thể cùng truyền tuyến liên mạng.

- a Trên một
- b Trên nhiều
- c Trên một số.
- d Trên các tuyến vật lý

179/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Giải phóng liên kết nghĩa là giải phóng các tài nguyên của hệ thống được cấp phát cho quá trìnhvà truyền dữ liệu, sẵn sàng cấp phát cho liên kết tiếp theo.

- a Thiết lập liên kết
- b Đóng gói dữ liệu
- c Duy trì liên kết
- d Phân mảnh và hợp nhất

180/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Tầng ứng dụng (Application Layer) gồm nhiều cung cấp các phương tiện cho người sử dụng truy cập vào môi trường mạng và cung cấp các dịch vụ phân tán.

- a Giao thức ứng dụng
- b Dịch vụ
- c Các phương thức truyền thông
- d Datagram

181/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Chức năng của tầng phiên là quản lý các cuộc liên lạc giữa các thực thể bằng cách thiết lập, duy trì, đồng bộ hoá và huỷ bỏ các phiên truyền thông giữa.....

- a Các ứng dụng.
- b Thực thể
- c Máy chủ
- d Thiết bị kết nối mạng

182/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Chức năng của các tầng trong mô hình OSI là được cung cấp dịch vụ bởi.....và che dấu hoạt động dịch vụ của tầng kể trên.

- a Tầng kề dưới.
- b Tầng kề trên.
- c Tầng kề trên và tầng kề dưới.
- d Chồng các giao thức

183/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong mỗi một tầng,..... được thêm vào đầu hay cuối các gói dữ liệu

- a Thông tin điều khiển.
- b Địa chỉ nguồn/địa chỉ đích.
- c Địa chỉ vật lý của thiết bị.
- d Tất cả thông tin trên.

184/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Mục đích của mỗi một tầng là cung cấp các dịch vụ cho và bảo vệ cho tầng kề dưới khỏi những chi tiết về cách thức dịch vụ được thực hiện.

- a Tầng kề trên.
- b Tầng con LLC
- c Tầng MAC
- d Tầng kề dưới.

185/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Khi dữ liệu được chuyển từ tầng trên xuống tầng dưới kề nó, gói dữ liệu được bổ sung thêm thông tin điều khiển trong phần

- a Địa chỉ nguồn
- b Địa chỉ đích.
- c Mã tập hợp.
- d Header (tiêu đề gói).

186/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Một trong những chức năng của là chọn đường đi của dữ liệu từ node nguồn đến node đích

- a Tầng mạng.
- b Tầng liên kết dữ liệu.
- c Tầng MAC.
- d Tầng LLC

187/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Các tầng được chồng lên nhau, trong mỗi tầng có nhiều thực thể thực hiện một số chức năng nhằm cung cấp một số, thủ tục cho các thực thể tầng trên hoạt động

- a Dịch vụ.
- b Giao thức.
- c Truyền thông.
- d Liên kết

188/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Mỗi một lớp giao thức có hai đặc trưng, đặc trưng dịch vụ và đặc trưng Đặc trưng dịch vụ là các tham số dịch vụ trong các hàm nguyên thủy.

Đặc trưng giao thức bao gồm khuôn dạng PDU, các tham số dịch vụ sử dụng cho mỗi một loại PDU và phương thức hoạt động của thực thể giao thức.

- a Giao thức
- b Dịch vụ
- c Khung dữ liệu
- d Quá trình đóng gói

189/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Tầng phiên cho phép người sử dụng trên các máy khác nhau thiết lập, duy trì, hủy bỏ và đồng bộ truyền thông giữa họ với nhau

- a Phiên
- b Trình diễn.
- c Liên kết dữ liệu.
- d Đồng bộ hoá.

190/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Tầng mạng (Network Layer) thực hiện các chức năng chọn đường (Routing) cho cáctừ nguồn tới đích có thể trong cùng một mạng hoặc giữa các mạng khác nhau

- a Gói tin
- b Giao thức.
- c Thông tin điều khiển.
- d Khung dữ liệu

191/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Tầng 2 thực hiện việc tạo các... dữ liệu, truyền các khung tuần tự và xử lý các thông điệp xác nhận từ bên máy thu gửi về. Tháo gỡ các khung thành chuỗi bit không cấu trúc chuyển xuống tầng vật lý.

- a Khung (Frame)
- b Gói tin
- c Thông điệp (Message)
- d Datagram

192/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Tầng 2 bên thu, tái tạo thành các khung thông tin. Thực hiện kiểm soát lỗi, kiểm soát luồng, kiểm soát lưu lượng, ngăn không để nút nguồn gây “ngập lụt” dữ liệu cho bên thu có tốc độ thấp hơn.

- a Chuỗi bit
- b Byte
- c Khung dữ liệu
- d Gói tin

193/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Tập hợp các giao thức mạng

chuyển mạch gói ...

- a Bộ chuyển tiếp
- b Cổng giao tiếp
- c SONET.
- d X25

194/ 1. Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Đơn vị dữ liệu giao thức PDU

(Protocol Data Unit) bao gồm được thêm vào đầu đơn vị dữ liệu dịch vụ SDU.

- a Thông tin điều khiển PCI.
- b Thông tin chọn đường.
- c Thông tin về trạng thái của mạng.
- d Thông tin về hoạt động yêu cầu cung cấp dịch vụ

195/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Hàm Indication được một thực

thể chỉ báo yêu cầu cung cấp

- a Dịch vụ.
- b Kết nối logic.
- c Giao thức.
- d Bảng chọn đường

196/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Hàm Confirm được thực thể cung

cấp dịch vụ sử dụng để xác nhận hoàn tất các thủ tục đã được yêu cầu từ trước bởi hàm dịch vụ nguyên

thủy

- a Request
- b Response.
- c Connection
- d Indication

197/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Chức năng của tầng liên kết dữ liệu là

kiến tạo, kiểm soát luồng và kiểm soát lỗi.

- a Khung thông tin (Frames),
- b Gói tin (Packet)
- c Thông điệp (Message)
- d Datagram

198/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Chức năng tầng là đảm bảo các

yêu cầu truyền/nhận các chuỗi bit qua các phương tiện vật lý.

- a Vật lý
- b Mạng
- c Liên kết dữ liệu
- d Vận chuyển

199/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: IP Header được thêm vào đầu

các gói tin và được..... tầng liên kết dữ liệu truyền theo dạng khung dữ liệu (Frame)

- a Giao thức.
- b Liên kết logic
- c Dịch vụ
- d Gói tin

200/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: IP cung cấp các dịch vụ Datagram,

kết nối các mạng con thành liên mạng, truyền dữ liệu theo phương thức....

- a Chuyển mạch gói IP Datagram
- b Chuyển mạch kênh các bit không cấu trúc.
- c Hướng liên kết, thực hiện 3 giai đoạn
- d Không liên kết, thực hiện truyền sử dụng

201/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Một gói ARP Request gửi quảng bá cho

tất cả các node yêu cầu tìm kiếm địa chỉ vật lý và trả lời bằng một

- a Gói ARP Reply có chứa địa chỉ IP.
- b Yêu cầu kết nối logic
- c Gói tin có xác nhận và chứa địa chỉ IP
- d Gói ARP Reply có chứa địa chỉ vật lý.

202/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để

hoàn thiện khẳng định sau: Mục tiêu kết nối các máy tính thành mạng là cung cấp các đa dạng,

chia sẻ tài nguyên chung và giảm bớt các chi phí về đầu tư trang thiết bị

- a Dịch vụ mạng.
- b Tài nguyên mạng.
- c Thiết bị mạng.
- d Mục tiêu mạng.

203/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: TCP/IP

(Transmission Control Protocol/Internet Protocol) là chồng cùng hoạt động nhằm cung cấp các phương tiện truyền thông liên mạng.

- a Giao thức.
- b Dịch vụ.
- c Ứng dụng.
- d Truyền thông

204/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Tầng vận chuyển Host to Host thực

hiện kết nối giữa hai máy chủ trên mạng bằng các giao thức....

- a TCP và UDP.
- b TCP và ARP
- c ARP và RARP
- d TCP và IP

205/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Giao thức TCP là giao thức hướng liên kết....

- a Truyền dữ liệu có độ tin cậy cao
- b Truyền dữ liệu có không tin cậy
- c Truyền lại các gói tin đã mất
- d Kiểm soát lỗi và kiểm soát luồng

206/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Giao thức IP là giao thức không liên

kết, cung cấp địa chỉ logic cho giao diện vật lý của mạng. Thực hiện việc....

- a Chuyển đổi địa chỉ logic sang vật lý (MAC)
- b Thiết lập liên kết giữa các thực thể TCP
- c Thiết lập liên kết giữa các thực thể IP
- d Phân mảnh và đóng gói thông tin

207/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Các tình huống bất thường trong quá

trình IP hoạt động được giao thức... thống kê và báo cáo

- a ICMP.
- b RIP, OSPF, BGP
- c TCP, UDP
- d TCP.

208/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong mô hình TCP/IP, dữ liệu chuyển

từ tầng ứng dụng đến tầng vật lý, khi qua mỗi tầngđược thêm vào trước phần dữ liệu:

- a Header
- b Đóng gói
- c Phân mảnh
- d Hợp nhất

209/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Quá trình thêm Header vào đầu gói tin

khi qua mỗi tầng được gọi là.... Khi nhận dữ liệu sẽ diễn ra theo chiều ngược lại, qua mỗi tầng các gói tin

sẽ tách bỏ Header thuộc nó trước khi chuyển dữ liệu lên tầng trên.

- a Đóng gói
- b Giao thức
- c Phân mảnh
- d Hợp nhất

210/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong quá trình đóng gói dữ liệu, nếu

kích thước của một gói lớn hơn kích thước cho phép, tự động... ..thành nhiều gói nhỏ và thêm Header

vào mỗi gói tin:

- a Truyền lại các gói tin
- b Đóng gói
- c Hợp nhất
- d Phân mảnh

211/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Nếu một mạng nhận dữ liệu từ một mạng khác, kích thước gói dữ liệu lớn hơn của nó, dữ liệu sẽ được chia thành nhiều gói nhỏ hơn để chuyển tiếp, quá trình này gọi là quá trình phân mảnh dữ liệu:

- a MTU
- b Thông điệp
- c Phân mảnh
- d Đóng gói

212/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: UDP là giao thức sử dụng cho các tiến trình không yêu cầu độ tin cậy cao, không có cơ chế xác nhận ACK, không đảm bảo chuyển giao các gói dữ liệu đến đích và theo đúng thứ tự và không thực hiện loại bỏ các gói tin trùng lặp:

- a Không liên kết
- b Hướng liên kết
- c Không xác nhận
- d Kiểm soát lỗi và kiểm soát luồng

213/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: TCP là một giao thức hướng liên kết, tức là trước khi truyền dữ liệu, thực thểthương lượng để thiết lập một kết nối logic tạm thời, tồn tại trong quá trình truyền số liệu:

- a TCP phát và thực thể TCP thu
- b Không liên kết
- c TCP và UDP
- d Hướng liên kết

214/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Thông thường, độ dài một gói dữ liệu IP lớn hơn nhiều lần độ dài khung dữ liệu trong tầng liên kết dữ liệu. Vì vậy cần thiết phải có cơ chế .. .

- a Phân mảnh khi phát và hợp nhất khi nhận.
- b Phân mảnh và đóng gói
- c Kiểm soát luồng và kiểm soát lỗi
- d Hợp nhất các gói tin

215/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Mục tiêu kết nối các máy tính thành mạng là cung cấp các đa dạng, chia sẻ tài nguyên chung và giảm bớt các chi phí về đầu tư trang thiết bị.

- a Dịch vụ mạng.
- b Tài nguyên mạng.
- c Thiết bị mạng.
- d Mục tiêu mạng.

216/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: CSMA, giải thuật Non - Persistent tránh

được Tuy nhiên, có nhiều thời gian “chết” của đường truyền:

- a Xung đột
- b Độ trễ
- c Tắc nghẽn .
- d Suy hao tín hiệu

217/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Giải thuật 1-Persistent trong kỹ thuật

CSMA giảm được..... nhưng khả năng xảy ra xung đột sẽ cao hơn.

- a Thời gian “chết” của đường truyền
- b Độ trễ các gói tin.
- c Tắc nghẽn trên đường truyền
- d Suy hao tín hiệu

218/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Giải thuật p-Persistent trong kỹ thuật

CSMA có thể tối thiểu hoá được khả năng ...

- a Xung đột và thời gian “chết” của đường truyền
- b Giảm độ trễ và tránh xung đột
- c Giảm xung đột và tránh được tắc nghẽn .
- d Giảm độ trễ và thời gian “chết” của đường truyền

219/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Token BUS: để cấp phát đường truyền

cho một trạm, một thẻ bài được lưu chuyển trên một....giữa các trạm có nhu cầu. Khi một trạm nhận được

thẻ bài nó có quyền truy nhập đường truyền trong một thời gian xác định. Khi truyền hết dữ liệu hoặc hết

thời gian cho phép, nó chuyển thẻ bài cho trạm tiếp theo.

- a Vòng logic
- b Vòng vật lý
- c Kênh truyền vật lý
- d Kênh truyền logic

220/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong kỹ thuật Token BUS, một vòng

logic được xác định bằng một chuỗi các trạm có ... Mỗi trạm được biết địa chỉ của trạm liền kề trước và

Thứ tự .trạm cuối cùng liền kề với trạm đầu tiên của vòng .Các trạm chưa có nhu cầu truyền thì không đưa

vào vòng logic và chỉ có thể tiếp nhận dữ liệu.

- a Thứ tự logic độc lập với thứ tự vật lý;
- b Một vòng vật lý độc lập với thứ tự logic
- c Thứ tự phụ thuộc với thứ tự vật lý.
- d Thứ tự trạm liền kề trước và liền kề sau

221/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong kỹ thuật Token Ring, sự quay về

lại trạm nguồn của thẻ bài nhằm tạo ra ... Trạm đích gửi vào Header các thông tin về kết quả tiếp nhận: trạm đích không tồn tại hoặc không hoạt động; trạm đích không sao chép được dữ liệu; dữ liệu có lỗi.

- a Cơ chế báo nhận tự nhiên
- b Cơ chế không xác nhận
- c Cơ chế kiểm soát lỗi và kiểm soát luồng
- d Cơ tránh đụng độ thông tin và tắc nghẽn thông tin

222/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Độ phức tạp của các các phương pháp

Token so lớn hơn nhiều với CSMA/CD, xử lý đơn giản hơn. Trong điều kiện ... phương pháp thẻ bài không

cao, vì trạm có thể đợi đến lượt có thẻ bài. Ngược lại, phương pháp thẻ bài hiệu quả trong điều kiện tải nặng.

- a Tải nhẹ
- b Tải nặng.
- c Không tải
- d Có xung đột

223/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Ethernet có cấu hình Bus và Star - Bus,

sử dụng phương pháp truy nhập ... Vận tốc truyền có thể đạt từ 10Mbps, 100Mbps đến 10Gbps với các

loại cáp đồng trục mảnh, cáp đồng trục dày, cáp xoắn đôi, cáp quang ...

- a CSMA/CD
- b Bus và Ring
- c Token Bus
- d CSMA/CA

224/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Chuẩnđặc tả mạng cục bộ hình

vòng (RING), sử dụng thẻ bài Token RING để điều khiển truy nhập đường truyền.

IEEE 802.5 bao gồm

cả tầng vật lý và tầng con MAC.

- a IEEE 802.2
- b IEEE 802.3
- c IEEE 802.4
- d IEEE 802.5

225/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Mạng Ethernet theo chuẩnsử dụng

cáp sợi quang, tốc độ truyền 10 Mb/s, phạm vi cáp 4km. Chuẩn này phân thành 3 dạng con: 10BASE-FL,

10BASE-FB và 10BASE-FP.

- a 10BASE -F.
- b 10BASE-FL
- c 10BASE-FB
- d 10BASE-FP.

226/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Chuẩn..... là chuẩn đặc tả mạng tích hợp dữ liệu và tiếng nói, giải thông tổng cộng là 16 Mb/s. Chuẩn này còn được gọi là Isochronous Ethernet (IsoEne) và nó được thiết kế cho các môi trường có lượng lưu thông lớn.

- a IEEE 802.9
- b IEEE 802.5
- c IEEE 802.3
- d IEEE 802.11

227/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Cấu trúc mạng hình vòng là một chuỗi kết nối các node lại với nhau tạo thành vòng tròn. Vì vậy Ring LAN không phải là mạng ... như Ethernet. Công nghệ Ring LAN là số hoá, cơ chế cảm nhận sóng mang là tín hiệu tương tự. Ring LAN thường sử dụng chuẩn 802.5

- a Quảng bá
- b Điểm - điểm
- c Số hoá (Digital)
- d Tương tự (Analog).

228/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Khi đóng vai trò là một mạng xương sống (Backbone), FDDI liên kết các thiết bị mạng khác nhau như ... để tạo thành một mạng diện rộng WAN hoặc một mạng đô thị MAN

- a Router, Switch, Bridge
- b Các bộ tập trung
- c Các máy trạm và máy chủ
- d Là một mạng WAN

229/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Chức năng chủ yếu của một là liên kết các mạng khác nhau về vật lý và chuyển đổi các gói tin từ mạng này sang mạng khác, quyết định đường đi của các gói đến node đích.

- a Switched
- b Repeater
- c Router
- d Bridge

230/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Mục tiêu chính của ISDN là chuẩn hoá tất cả các thiết bị đầu cuối, cho phép các phương tiện như âm thanh, hình ảnh, văn bản được tích hợp chung vào một mạng duy nhất. Nhằm sử dụng có hiệu quả các ... của mạng.

- a Tài nguyên
- b Chuẩn hoá;
- c Dịch vụ mạng
- d Đồng bộ hoá

231/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: LAP-D thực hiện các chức năng cung cấp dịch vụ thiết lập một hay nhiều liên kết Data Link trên cùng kênh D cho các hoạt động của các thực thể ... , tạo khung, kiểm soát đồng bộ, phát hiện lỗi và kiểm soát luồng

- a Dịch vụ
- b Tầng mạng
- c Tầng vật lý
- d Giao thức mạng

232/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Các giao thức tầng mạng X25 đảm bảo trao đổi thông tin có tỷ lệ lỗi thấp, với xác suất lớn các gói tin được gửi tới đích không có lỗi và đúng thứ tự. Công nghệ rất cần thiết đối với các đường truyền có độ tin cậy không cao.

- a Chuyển mạch gói
- b X25
- c Frame Relay
- d ATM

233/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Các giao thức mạng chuyển mạch gói X25 đặc tả các thủ tục quản lý lưu lượng, quản lý tắc nghẽn và xử lý lỗi, đảm bảo tính thống nhất, toàn vẹn thông tin trên đường truyền đã trở nên phức tạp, cồng kềnh, làm giảm trong mạng truyền dẫn quang.

- a Thông lượng
- b Tắc nghẽn
- c Tốc độ trao đổi thông tin
- d Quá trình xử lý lỗi

234/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Dữ liệu trong tầng 3 của X.25 sẽ được chia thành các gói tin. Đầu mỗi gói được bổ sung phần Network Header. Các gói này sẽ được chuyển xuống tầng 2, các hàm chức năng của LAP-B sẽ bổ sung và các Flag vào mỗi gói tạo thành các khung LAP-B và các khung được chuyển xuống tầng vật lý để truyền đến đích

- a Layer 2 Header .
- b Header
- c LAP-F
- d Khung

235/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Frame Relay loại bỏ hoàn toàn các thủ tục ở trong mô hình OSI. Chỉ một số chức năng chính ở tầng 2 được thực hiện. Vì vậy tốc độ truyền trong mạng Frame Relay cao hơn nhiều so với X25.

- a Tầng mạng

- b Tầng liên kết dữ liệu
- c Frame Relay
- d Tầng Vật lý

236/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Mạng Frame Relay cung cấp theo yêu cầu của người sử dụng, do đó cũng cho phép thuê bao có thể thực hiện được tất cả các loại truyền thông.

- a Băng thông.
- b Leseadline.
- c Kênh truyền.
- d Dịch vụ.

237/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: SMDS là một dịch vụ dữ liệu không liên kết. SMDS thiết lập một.....giữa thực thể nguồn và đích, các tế bào dữ liệu truyền đi một cách độc lập với nhau và không theo thứ tự.

- a Liên kết vật lý
- b Kênh ảo (Virtual Circuit)
- c Kênh logic
- d Hướng liên kết

238/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Các Node mạng giao tiếp với thiết bị đầu cuối qua giao diện UNI và thiết bị chuyển mạch ATM giao tiếp với những thiết bị khác qua giao diện

- a NNI (Network Network Interface).
- b UNI (User Network Interface)
- c PAD
- d Router

239/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Kênh ảo và đường dẫn ảo có thể nhận diện qua các trường VCI và VPI trong Header của. ATM Trong một đường dẫn ảo có thể có nhiều kênh ảo và kênh ảo trong các đường dẫn ảo khác nhau có thể có cùng một VCI. Do đó một hoàn toàn có thể xác định bởi sự kết hợp giữa VPI và VCI.

- a Kênh ảo
- b Đường dẫn ảo.
- c Gói tin
- d Liên kết logic

240/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Ưu điểm nổi bật của ADSL là cho phép sử dụng đồng thời trên một đường dây thoại cho dịch vụ thoại và số liệu, vì ADSL truyền ở

(4400 Hz -1,1 MHz) không ảnh hưởng tới tín hiệu thoại.

- a Đồng thời
- b Chế độ ưu tiên

- c Miền tần số cao.
- d Miền tần số thoại

241/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Truyền thoại qua mạng chuyển mạch gói, tiết kiệm chi phí đầu tư hạ tầng mạng và chi phí sử dụng dịch vụ. Tận dụng được các mạng chuyển mạch gói có sẵn. Đặc biệt là mạng Internet để thực hiện các cuộc gọi đường dài có thể tiết kiệm được rất nhiều chi phí cuộc gọi so với việc thực hiện cuộc gọi thông qua mạng thông thường.

- a Chuyển mạch gói
- b Chuyển mạch kênh.
- c Frame Relay
- d Mạng ISDN.

242/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Nguyên nhân gây trễ khi truyền thoại qua mạng chuyển mạch gói có thể do chờ đợi để xử lý ở các bộ mã hóa; thời gian mã hóa và đóng gói dữ liệu; trễ khi truyền qua mạng và do các bộ đệm chống Jitter ở phía thu.

- a Dữ liệu
- b Mã hóa và đóng gói dữ liệu.
- c Gói tin;
- d Khung dữ liệu

243/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trượt là sự chênh lệch thời gian đến của các gói tin từ nguồn đến đích. Thời gian trượt tỷ lệ thuận với dung lượng của bộ đệm càng lớn thì thời gian gây trễ ra càng tăng. Việc tính toán dung lượng của bộ đệm thích hợp đối với từng hệ thống là rất cần thiết sao cho tránh được trượt mà thời gian trễ không làm giảm của hệ thống.

- a Chất lượng- QoS.
- b Thời gian
- c Độ trễ
- d Suy hao

244/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong các mạng IP, không đảm bảo tất cả các gói tin đều đến đích an toàn và đúng thứ tự. Các gói tin có thể bị mất (Packet Loss) khi mạng bị quá tải .hay trong trường hợp.....hoặc do đường kết nối không đảm bảo.

- a Quá tải
- b Lưu thông.
- c Nghẽn mạng.
- d Chất lượng- QoS.

245/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Trong mạng VoFR, tổng đài PBX được kết nối với nhau bằng các kênh ảo. Tốc độ các kênh kết nối có thể thay đổi để thích ứng truyền thoại hay số

liệu. Khi truyền thoại trong mạng. ... các gói dữ liệu thoại sẽ được ưu tiên hơn so với các gói dữ liệu khác.

- a Frame Relay
- b Mạng chuyển gói.
- c Mạng ATM
- d Mạng chuyển mạch kênh

246/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Chuẩn H.323

bao gồm các thành phần

và giao thức sau : Báo hiệu cuộc gọi H.225; Điều khiển truyền thông H.245; Mã hoá và giải mã

Audio G.711, G.722, G.723, G.728, G.729.; Mã hoá và giải mã Video H.271, H.263;

chia sẻ

dữ liệu- T.120 và Giao vận truyền thông.....

- a RTP/RTCP.
- b H.245; H.225
- c G.711, G.722
- d H.271

247/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Nguyên tắc chuyển mạch nhãn MPLS

như sau: Gói tin chưa được gán nhãn MPLS được chuyển đến LER để chuyển qua mạng

LER sẽ xác

định và phân loại gói tin vào các lớp FEC. Header MPLS của gói tin sẽ được chèn

thêm một hoặc nhiều nhãn

trước gói tin. Sau đó, gói tin được chuyển đi trên hầm để đến Router tiếp theo trên

đường đến đích.

- a MPLS
- b ATM
- c Chuyển mạch gói
- d Chuyển mạch kênh

248/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Cơ chế phân phối nhãn với mục đích trao

đổi các thông tin liên kết nhãn trong mạng MPLS đảm bảo cho các bộ ... liền kề có

thể cập nhật, duy trì và

thống nhất với nhau về giá trị nhãn cho các FEC trong cơ sở dữ liệu nhãn.

- a Định tuyến.
- b Gateway
- c Repeater
- d Bridge

249/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Công nghệ chuyển mạch mềm có khả

năng tích hợp và phát triển các phần mềm thông minh của các nhà cung cấp dịch vụ,

khai thác tiềm năng của

mạng trong tương lai. Và dễ dàng dịch vụ mới từ nhà cung cấp thứ ba đồng thời

cho phép người sử

dụng có thể tự phát triển ứng dụng và dịch vụ.

- a Ứng dụng.
- b Liên kết.

- c Tích hợp
- d Phát triển

250/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Hội tụ mạng là sự tích hợp nhiều công nghệ, phương tiện truy nhập và truyền thông, giao thức, tài nguyên dữ liệu và ứng dụng khác nhau trên một cơ sở hạ tầng và quản lý chung nhằm tạo ra, cung cấp đồng thời..nhiều loại hình dịch vụ với chất lượng cao, đáp ứng mọi nhu cầu của người sử dụng.

- a Mạng chuyển mạch gói mới
- b Mạng thông minh
- c Một cơ sở hạ tầng thông minh
- d Một mạng truyền thông mới.

251/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Mô hình NGN của SIEMENS với tên gọi là SURPASS, có cấu trúc phân tán, có các cơ chế truy nhập đa dịch vụ, truyền tải trên IP/MPLS và giao diện quang, quản lý mạng SNMP trên nền JAVA/CORBA. Giao diện người sử dụng

...

- a HTTP.
- b IP/MPLS
- c Đơn giản, dễ sử dụng
- d Đa dịch vụ và đa phương tiện

252/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Xác thực là các hoạt động kiểm tra tính xác thực của một thực thể giao tiếp trên mạng. Một thực thể có thể là

- a Một người sử dụng, một chương trình, một thiết bị phần cứng.
- b Một phiên truyền thông.
- c Password.
- d Một người sử dụng

253/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Toàn vẹn dữ liệu nghĩa là thông tin trong các kho dữ liệu hoặc trên đường truyền khi..... thì không thể tiến hành biến đổi một cách ngẫu nhiên hoặc cố ý.

- a Chưa được uỷ quyền
- b Được uỷ quyền
- c Kiểm soát thao tác
- d Được phép truy nhập

254/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Phương thức tấn công từ chối dịch vụ DoS (Denial of Services). Mức nguy hiểm thấp, có thể làm ngưng trệ hoặc chiếm quyền truy nhập.

- a Không phá hỏng dữ liệu.
- b Lộ thông tin
- c Phá hủy toàn bộ hệ thống.
- d Lộ thông tin.

255/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Lỗ hổng loại B cho phép người sử dụng Mức nguy hiểm trung bình. Thường xuất hiện trong các ứng dụng, dẫn đến lộ thông tin.....

- a Có thể phá hủy hệ thống.
- b Có thể phá hỏng dữ liệu.
- c Thêm các quyền không hợp lệ
- d Có tính bảo mật cao

256/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Lỗ hổng loại A cho phép người sử dụng Lỗ hổng loại này rất nguy hiểm, có thể làm phá hủy toàn bộ hệ thống.....

- a Truy nhập từ xa bất hợp pháp vào hệ thống
- b Có thêm các quyền hợp lệ
- c Bảo mật.
- d Mã hoá thông tin

257/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Các phương pháp mật mã dùng một khoá mã hoá và một khoá cho giải mã đòi hỏi người gửi và người nhận phải biết khoá và giữ Phân phối khoá một cách an toàn trong môi trường nhiều người sử dụng là rất khó khăn.

- a Mã hoá
- b Bí mật.
- c Thông tin
- d Khoá mã.

258/ Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khẳng định sau: Phương pháp mã hoá công khai: một khoá công khai để mã hoá và một để giải mã. Không thể suy ra khoá bí mật từ khoá công khai và ngược lại nhờ các hàm toán học đặc biệt

- a Khoá bí mật
- b Khóa công khai.
- c Khoá mã hoá
- d Khoá giải mã

259/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Máy Client.....
- 2 .Server.....
3. Trong mạng ngang hàng, Client.....
- 4 .Phương tiện truyền (media)....

Phần 2

- A. Hoạt động như là một Client và
- B. Truy nhập tài nguyên dùng chung.
- C. Nối các máy tính với nhau.
- D. Hoạt động như là một Server.
- E. Cung cấp tài nguyên dùng chung.

- a 1- B; 2- E; 3 - A; 4 - C.
- b 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - D
- c 1- A; 2- B; 3 - C; 4 -D.
- d 1- D; 2- B; 3 - A; 4 - C.

260/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Terminator.....
2. Bộ lặp (Repeater).....
3. Thẻ bài (Token)....
4. Thiết bị trung tâm trong mạng hình Star có chức năng....

Phần 2

- A. Khuếch đại tín hiệu.
- B. Gửi tín hiệu lên phương tiện truyền.
- C. Tập trung lưu lượng của mạng.
- D. Ngăn chặn dội tín hiệu

- a 1- A; 2- E; 3 - A; 4 - C.
b 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - C.
c 1- A; 2- B; 3 - D; 4 - C.
d 1 - D; 2 -A; 3 - B; 4 - C.

261/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Truyền theo phương thức không liên kết... cao, đảm bảo chất lượng dịch vụ và có xác nhận.
2. Phương thức hướng liên kết, dịch vụ thực hiện 3 giai đoạn..... và không yêu cầu xác nhận
3. Truyền theo phương thức hướng liên kết.... dữ liệu và giải phóng liên kết.
4. Phương thức không liên kết, thực hiện việc thực hiện giai đoạn.... thiết lập và giải phóng liên kết

Phần 2

- A. Yêu cầu có độ tin cậy
- B Không yêu cầu chất lượng
- C. Thiết lập liên kết, truyền
- D. Truyền dữ liệu, không

- a 1 - B; 2 - C; 3 - A; 4 - D
b 1- A; 2- E; 3 - A; 4 - C.
c 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - C.
d 1- A; 2- B; 3 - D; 4 - C.

262/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Liên mạng là mạng của các mạng con, kết nối....
2. Kết nối liên mạng sẽ là giảm ... (Routing)
3. Liên mạng hiệu quả hơn so với ...
4. Chức năng chủ yếu của các thiết bị kết nối liên mạng là ...

Phần 2

- A. Lưu thông trên mạng
- B. Chức năng chọn đường
- C. Bằng các thiết bị kết nối liên mạng.
- D. Mạng WAN có phạm vi hoạt động

- a 1 - C; 2 - A; 3 - D; 4 - B.
b 1- A; 2- E; 3 - A; 4 - C.
c 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - C.
d 1- A; 2- B; 3 - D; 4 - C.

263/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Kết nối các mạng LAN không thuần nhất tại mạng rộng, tăng số lượng các node.

Phần 2

- B. Vật lý, tạo ra liên

2. Kết nối các mạng LAN thuần nhất tại tầng
tạo ra một mạng WAN đơn theo một cấu trúc lưới.

A. Tầng 3 (Network Layer)

cho tập các thiết bị đầu cuối (DTE)

Các node cung cấp dịch vụ

3. Kết nối các mạng LAN các kiểu khác nhau tại
Tạo ra một liên mạng có các máy chủ tốc độ cao.

C. Tầng 2, liên kết dữ liệu.

- a 1 - B; 2 - C; 3 - A; 4 - C.
- b 1- A; 2- E; 3 - A; 4 - C.
- c 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - C.
- d 1- A; 2- B; 3 - D; 4 - C.

264/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Hai thực thể truyền dữ liệu trong mạng chuyển mạch kênh, cần thực hiện ...
2. Mạng chuyển mạch kênh là mạng
3. Mạng chuyển mạch kênh cần nhiều thời gian truyền vật lý, truyền dữ liệu và giải phóng đường truyền
4. Giải phóng kết nối, nghĩa là nguyên đã bị chiếm dụng để sẵn sàng phục

Phần 2

- A. Thiết lập đường truyền, Hiệu suất mạng thấp.
- B. Hướng liên kết.
- C. Thiết lập đường
- D. Giải phóng các tài vụ cho các yêu cầu kết nối

khác.

- a 1 - C; 2 - B; 3 - A; 4 - D
- b 1- A; 2- E; 3 - A; 4 - C.
- c 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - C.
- d 1- A; 2- B; 3 - D; 4 - C.

265/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Trong mạng chuyển mạch gói, thông điệp của người sử dụng..... các gói tin qua mạng nhanh hơn và hiệu quả hơn.
2. Các gói tin của một thông điệp có thể truyền các thông điệp khác nhau cùng lưu chuyển.
3. Tại các node, thời gian xử lý các gói tin nhanh. Vì vậy trên nhiều tuyến khác nhau .
4. Trên một tuyến đường, có thể có nhiều thành nhiều gói nhỏ (Packet) có độ dài quy định

Phần 2

- A. Định tuyến
- B. Gói tin của
- C. Độc lập
- D. Được chia

- a 1 - D; 2 - C; 3 - A; 4 - B.
- b 1- A; 2- E; 3 - A; 4 - C.
- c 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - C.
- d 1- A; 2- B; 3 - D; 4 - C.

266/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Trong mạng chuyển mạch gói, các gói tin lưu chuyển hướng đích được chấp nhận, nhưng trễ phân phát gói tin có thể tăng lên. lập, trên một đường có thể chia sẻ cho nhiều gói tin. ...

Phần 2

- A. Được

2. Trong mạng chuyển mạch gói, các gói tin được xếp hàng và..... B. từ chối
thêm các yêu cầu kết nối (do nghẽn) cho đến khi giảm xuống
3. Trong mạng chuyển mạch kênh, khi lưu lượng tăng thì mạng..... C. truyền
qua đường kết nối.
4. Trong mạng chuyển mạch gói, khi lưu lượng tăng, các gói tin D. Vì vậy
hiệu suất đường truyền cao hơn.
- a 1 - D; 2 - C; 3- B; 4- A
b 1- A; 2- E; 3 - A; 4 - C.
c 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - C.
d 1- A; 2- B; 3 - D; 4 - C.

267/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

- | Phần 1 | Phần 2 |
|---|---|
| 1. Kỹ thuật datagram được.....
đến các gói tin đã gửi trước | A. Không cần tham chiếu
Gói tin được gọi là datagram |
| 2. Kỹ thuật kênh ảo được
truyền khối lượng dữ liệu không lớn trong thời gian ngắn. | B. Phù hợp với yêu cầu |
| 3. Mỗi gói tin được lưu chuyển và xử lý độc lập,
chuyển mạch gói không liên kết (Connectionless) | C. Sử dụng trong các mạng |
| 4. Phương thức datagram: Giai đoạn thiết lập và
chuyển mạch gói hướng liên kết
giải phóng kết nối sẽ được bỏ qua..... | D. Sử dụng trong các mạng
(Connection- Oriented). |
- a 1 - C; 2 - D; 3 - A; 4 - B
b 1- A; 2- E; 3 - A; 4 - C.
c 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - C.
d 1- A; 2- B; 3 - D; 4 - C.

268/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

- | Phần 1 | Phần 2 |
|--|-----------|
| 1. Trước khi trao đổi thông tin, hai thực thể tham gia truyền thông,
đến từ nhiều hướng khác nhau.
một kênh ảo được thiết lập thông qua liên mạng..... | A. Đi và |
| 2. Tại một thời điểm, có thể có nhiều kênh ảo
tại cho đến khi các thực thể ngừng trao đổi với nhau. | B. Và tồn |
| 3. Mạng cung cấp các dịch vụ kênh ảo, bao gồm
phân phát datagram càng khó khăn hơn, độ tin cậy không cao
việc điều khiển lỗi và thứ tự các gói tin. | C. Việc |
| 4. Nếu có node bị hỏng thì tất cả các kênh ảo qua node đó sẽ bị mất,.....
khiến lỗi đảm bảo không chỉ các gói đến đích theo đúng | D. Điều |
- a 1 - B; 2 - A; 3 - D; 4 - C.
b 1- A; 2- E; 3 - A; 4 - C.
c 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - C.
d 1- A; 2- B; 3 - D; 4 - C.

269/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

- | Phần 1 | Phần 2 |
|---|---------------------------|
| 1. Các đồng tầng trước khi trao đổi thông tin
tầng trên. | A. Tầng dưới cung cấp cho |

với nhau phải

2. Các thực thể tầng N truyền thông với những dịch thực thể tầng trên nó và các thực thể tầng dưới cấp thông qua nó thông qua ...
3. Các thực thể phải biết nó cung cấp những vụ trên các dịch vụ gì cho các hoạt động tầng trên.... (Access Point).
4. Giữa các tầng kề nhau trong cùng một hệ thống, tồn tại giao diện xác định các thao tác giao thức tầng nguyên thủy và các dịch vụ ...

- a 1- D; 2- C; 3 - B; 4 - A.
b 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - D
c 1- A; 2- B; 3 - C; 4 - D.
d 1- D; 2- B; 3 - A; 4 - C.

270/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Trong truyền thông đồng tầng, gói tin khi *Encapsulation* chuyển xuống qua các tầng sẽ được ...
2. Quá trình bên nhận sẽ diễn ra theo chiều vào đầu các gói ngược lại, khi đi qua các tầng, gói tin sẽ tách truyền thông tin điều khiển thuộc nó trước...
3. Thông tin điều khiển giao thức PCI tầng trên. (Protocol Control Information)...
4. Việc thêm Header vào đầu các gói tin khi đi đầu bằng thông qua mỗi tầng trong quá trình truyền dữ liệu (Header) được gọi ...

- a 1- D; 2- C; 3 - B; 4 - A
b 1- D; 2- B; 3 - A; 4 - C
c 1- A; 2- B; 3 - C; 4 - D
d 1- D; 2- A; 3 - B; 4 - C

271/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Chức năng tầng ứng dụng cập vào môi (Application Layer) là ... cấp các dịch vụ

Được gọi là giao diện tầng
B. Kề nó và nó được sử dụng

vị gì do tầng kề dưới cung

các điểm truy nhập SAP.
C. Các điểm truy nhập dịch

giao diện SAP (Service

D. Bắt tay, hội thoại và thỏa

nhau về các tham số, gọi là

Phần 2

A. Là quá trình đồng gói

B. Là thông tin được thêm

tin trong quá trình hoạt động

của các thực thể.

C. Khi chuyển dữ liệu lên

D. Bổ sung thêm vào phần

tin điều khiển của tầng

Phần 2

A. Cho người sử dụng truy

trường mạng và cung

phân tán.

2. Tầng trình bày giải quyết các vấn đề từ một loại liên quan đến.... khác.
3. Chức năng của tầng trình bày chuyển đổi.... của thông tin

4. Các giao thức ứng dụng cung cấp người sử dụng các phương tiện nhiều giao

- a 1- D; 2- C; 3 - B; 4 - A.
b 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - D
c 1- A; 2- B; 3 - C; 4 - D.
d 1- D; 2- B; 3 - A; 4 - C.

272/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Tầng phiên cho phép trên các máy liệu từ nút máy khác nhau...
2. Dịch vụ phiên cung cấp một.... liên kết.
3. Tầng vận chuyển cung cấp các dịch vụ sử dụng vận chuyển.....
4. Chức năng tầng vận chuyển và đồng bộ (Transport Layer) là... người sử dụng

- a 1- D; 2- C; 3 - B; 4 - A.
b 1- C; 2- B; 3 - A; 4 - D
c 1- B; 2- A; 3 - C; 4 - D.
d 1- D; 2- A; 3 - B; 4 - C.

273/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Tầng mạng (Network Layer) thực hiện Control). việc chọn
2. Nếu có quá nhiều gói tin cùng lưu chuyển động (Dynamic) trên cùng một đường thì có thể xảy ra tin tùy theo tình trạng..... mạng.
3. Đường đi có thể cố định..... tiếp giữa các

- B. Dữ liệu gửi đi trên mạng biểu diễn này sang một loại
- C. Cú pháp và ngữ nghĩa được truyền.
- D. Xác định giao diện giữa và môi trường OSI. Bao gồm thức ứng dụng.

Phần 2

- A. Kiểm soát việc truyền dữ tới nút (End- to -End).
- B. Hướng liên kết và không liên kết giữa 2 đầu cuối dịch vụ phiên.
- D. Thiết lập, duy trì, huỷ bỏ phiên truyền thông giữa

Phần 2

- A. Tắc nghẽn (Congestion)
- B. Và có thể đường đi là có thể thay đổi với từng gói trạng thái tải tức thời của
- C. Thực hiện chức năng giao

mạng này sang

4. Một chức năng quan trọng của tầng mạng là gói tin từ điều khiển..... cùng một nhau.

- a 1- D; 2- A; 3 - B; 4 - C.
- b 1- B; 2- C; 3 - A; 4 - D
- c 1- B; 2- A; 3 - C; 4 - D.
- d 1- D; 2- A; 3 - B; 4 - C.

274/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Tầng 2 ngăn không để nút nguồn gây “ngập đường truyền. lượ” dữ liệu cho....
2. Tầng liên kết dữ liệu là thực hiện tạo các soát lỗi, kiểm khung thông tin (Frame), truyền các khung tuần tự và xử lý các thông điệp xác nhận từ bên máy thu gửi về.....
3. Trong các mạng quảng bá, tầng con MAC hơn (Medium Acces Sublayer)....
4. Tầng liên kết dữ liệu phải giải quyết vấn đề... chuỗi bit

xuống tầng vật lý

bit thành các

- a 1- C; 2- D; 3 - B; 4 - A.
- b 1- B; 2- C; 3 - A; 4 - D
- c 1- B; 2- A; 3 - C; 4 - D.
- d 1- D; 2- A; 3 - B; 4 - C.

275/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Tầng vật lý xác định các chức năng, truyền vật lý. thủ tục về điện, cơ, quang
2. Tầng vật lý cung cấp các cơ chế về điện, dụng và môi trường cơ hàm, thủ tục nhằm thực hiện việc... vật lý có hai loại

và truyền

mạng khi các gói tin đi từ

mạng khác để tới đích.

D. Đường (Routing) cho các

nguồn tới đích có thể trong

mạng hoặc khác mạng

Phần 2

B. Điều khiển việc truy nhập

A. Kiểm soát lỗi, kiểm soát lưu lượng,

C. Bên thu có tốc độ thấp

D. Tháo gỡ các khung thành không cấu trúc chuyển

Tầng 2 bên thu, tái tạo chuỗi khung thông tin.

Phần 2

A. Qua một đường

B. Giao diện người sử dụng. Các giao thức tầng truyền dị bộ (Asynchronous)

3. Các chuẩn trong tầng vật lý là các chuẩn mạng thành xác định... phương tiện vật lý.
4. Các thực thể tầng vật lý giao tiếp với nhau... giải phóng các

thống mạng.

- a 1- D; 2- C; 3 - B; 4 - A.
b 1- B; 2- C; 3 - A; 4 - D
c 1- B; 2-D; 3 - C; 4 - A.
d 1- D; 2- A; 3 - B; 4 - C.

276/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Chức năng của tầng ứng dụng là... và hủy bỏ

các ứng dụng

2. Chức năng của tầng trình diễn là... đảm bảo trao

với công

hợp.

3. Chức năng của tầng phiên là.... và OSI
 4. Chức năng của tầng mạng là... liệu để đáp ứng

các ứng dụng.

- a 1- C; 2- D; 3 - A; 4 - B
b 1- A; 2- D; 3 - C; 4 - B
c 1- A; 2- C; 3 - D; 4 - B
d 1- B; 2- D; 3 - C; 4 - A

277/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Tầng vận chuyển Host to Host thực hiện những kết nối giữa hai máy chủ bằng 2 tử),.... giao thức....
 2. Giao thức TCP là giao thức kết nối hướng liên kết (Connection - Oriented), đảm bảo tính chính xác và....
 3. Giao thức UDP được sử dụng cho những liệu giữa ứng dụng....
 4 Tầng ứng dụng (Process/Application Layer) dữ liệu

đồng bộ (Synchronous).

C. Kết nối các phần tử của

một hệ thống bằng các

D. Để kích hoạt, duy trì và

kết nối vật lý giữa các hệ

Phần 2

A. Thiết lập, duy trì, đồng bộ các phiên truyền thông giữa

B. Thực hiện chọn đường và đổi thông tin trong liên mạng

nghe chuyển mạch thích

C. Cung cấp giao tiếp người

D. Chuyển đổi cú pháp dữ

yêu cầu truyền thông của

Phần 2

A. TELNET(truy nhập từ xa), FTP (truyền File), SMTP (thủ điện

B. Không đòi hỏi độ tin cậy cao.

C. Độ tin cậy cao cho trao đổi dữ

các thành phần của mạng,

D. Giao thức điều khiển trao đổi

cung cấp giao diện cho người sử dụng. Các sử dụng UDP giao thức ứng dụng gồm

- a 1- D; 2- C; 3- B; 4- A
- b 1- D; 2- B; 3- C; 4- A
- c 1- A; 2- B; 3- C; 4- D
- d 1- A; 2- C; 3- B; 4- D

TCP và giao thức dữ liệu người

278/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Tầng vận chuyển Host to Host thực hiện những kết nối ...
2. Các giao thức trong tầng IP: RIP, OSPF, BGP thực hiện công việc, định tuyến.....
3. Giao thức ICMP (Internet Control Message thực Protocol) thực hiện chuẩn đoán lỗi... địa chỉ vật lý và ngược lại.
4. Tầng mạng (Internet Layer) mạng cung cấp bằng 2 một địa chỉ....

- a 1- D; 2- C; 3- B; 4- A
- b 1- C; 2- B; 3- D; 4- A
- c 1- A; 2- C; 3- B; 4- D
- d 1- A; 2- C; 3- B; 4- D

Phần 2

- A. Logic cho giao diện vật lý
- B. Và các tình huống bất thường đến hoạt động của giao thức IP
- C. Các giao thức ARP và RARP hiện chuyển đổi địa chỉ logic ra
- D. Giữa hai máy chủ trên mạng giao thức TCP và UDP.

279/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Dữ liệu của tầng Process/Application được Datagram) gọi là....
2. Dữ liệu của tầng Internet được gọi là....
3. Dữ liệu của tầng truy nhập mạng (Network Access Layer) được gọi là.....
4. Dữ liệu của tầng Host - To- Host được gọi là....

- a 1- D; 2- C; 3- B; 4- A
- b 1- B; 2- C; 3- D; 4- A
- c 1- A; 2- D; 3- B; 4- C
- d 1- C; 2- A; 3- B; 4- D

Phần 2

- A. Đoạn/Bó dữ liệu (Segment/
- B. Khung dữ liệu (Frame)
- C. Gói dữ liệu (Packet)
- D. Thông điệp (Message)

280/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Thêm Header vào đầu các gói tin khi đi qua thêm

Phần 2

- A. Chia thành nhiều gói nhỏ và

mỗi tầng trong quá trình truyền dữ liệu gói.

được gọi

2. Quá trình nhận dữ liệu sẽ diễn ra theo chiều ngược lại, khi qua mỗi tầng, các gói tin sẽ... (Unit).

3. Kích thước lớn nhất của gói dữ liệu trong thuộc nó mạng gọi.... trên.

4. Trong quá trình đóng gói, nếu kích thước của một gói lớn hơn kích thước cho phép, tự động...

- a 1- D; 2- C; 3- B; 4- A
b 1- C; 2- D; 3- B; 4- A
c 1- A; 2- B; 3- C; 4- C
d 1- C; 2- A; 3- D; 4- B

281/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Quá trình phân mảnh làm tăng thời gian... các mảnh

2. Nếu một mạng nhận dữ liệu từ một mạng lớn khác, kích thước gói dữ liệu lớn hơn MTU của nó, dữ liệu sẽ được....

3. IP là một giao thức không liên kết, độ tin cậy không cao, khi một gói dữ liệu bị.... trong mạng.

4. Phần lớn các ứng dụng không sử dụng hơn để kỹ thuật.... quá

Fragment.

- a 1- B; 2- C; 3- D; 4- A
b 1- C; 2- D; 3- B; 4- A
c 1- A; 2- B; 3- C; 4- C
d 1- C; 2- A; 3- D; 4- B

282/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. UDP thường sử dụng kết hợp với các giao thức khác, phù hợp cho các... đến đích

thông tin điều khiển vào mỗi

B. Là đơn vị truyền cực đại MTU (Maximum Transmission

C. Tách thông tin điều khiển

trước khi chuyển dữ liệu lên tầng

D. là đóng gói (Encapsulation).

Phần 2

D. Phân mảnh bị mất thì tất cả

sẽ phải truyền lại.

A. Phân mảnh và gửi các gói dữ

nhất mà không bị phân mảnh, giá này là Path MTU.

B. Xử lý, giảm tính năng của

hưởng đến tốc độ trao đổi dữ liệu

C. Phân mảnh ra thành gói nhỏ

chuyển tiếp, gọi quá trình này là

trình phân mảnh dữ liệu

2. Các mạng IP sử dụng giao thức định tuyến... không có trễ

3. Hệ thống VoIP đảm bảo tính năng thời gian như các thực, tốc độ...

4. UDP là giao thức không liên kết tuyến trạng (Connectionless), sử dụng cho các tiến trình không yêu cầu về...

- a 1- C; 2- D; 3- B; 4- A
- b 1- D; 2- C; 3- B; 4- A
- c 1- A; 2- B; 3- B; 4- C
- d 1- C; 2- D; 3- A; 4- B

283/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. TCP nhận thông tin từ tầng trên, chia dữ liệu thành nhiều...

2. TCP cung cấp khả năng đa kết nối cho các quá trình khác nhau....
dữ

3. TCP thiết lập, duy trì, giải phóng...
chuyển

giao

4. TCP xác nhận từng gói, nếu không có xác thể đích nhận dữ liệu sẽ được truyền lại. TCP...
cổng.

- a 1- C; 2- D; 3- A; 4- B
- b 1- D; 2- B; 3- C; 4- A
- c 1- C; 2- B; 3- B; 4- A
- d 1- C; 2- A; 3- D; 4- B

284/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. RARP được sử dụng để phát hiện địa chỉ IP, khi biết...

2. Một máy cần biết địa chỉ IP của nó, nó gửi gói tin RARP Request chứa địa chỉ MAC cho tất cả...

3. Nguyên tắc hoạt động của RARP ngược với RARP Reply ARP, nghĩa là máy đã biết...

B. Truyền cao, các gói thoại

quá mức và độ tin cậy cao.

C. Ứng dụng yêu cầu xử lý nhanh

giao thức SNMP và VoIP.

D. Vectơ khoảng cách và định

thái liên kết.

Phần 2

A. Liên kết giữa hai thực thể TCP.

B. Bên nhận sẽ khôi phục lại

đầu dựa trên thứ tự gói và chuyển

liệu lên tầng trên.

C. Gói theo độ dài quy định và

giao các gói tin xuống cho các

thức tầng mạng để định tuyến.

D. Giữa thực thể nguồn và thực

thông qua việc sử dụng số hiệu

4. RARP là giao thức phân giải địa chỉ ngược được sử dụng để tìm địa chỉ vật lý từ địa chỉ địa chỉ vật lý... làm việc

- a 1- D; 2- C; 3- B; 4- A
- b 1- D; 2- B; 3- C; 4- A
- c 1- C; 2- B; 3- A; 4- D
- d 1- C; 2- A; 3- D; 4- B

285/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. IP4 có độ dài địa chỉ là 32 bit (4 byte), IP6 có độ dài.... Solicitation.
2. IP4, thiết lập cấu hình bằng thủ công hoặc sử dụng DHCP.... Multicast
3. Trong IP4, địa chỉ quảng bá đến các node sử dụng trong một mạng con... DHCP
4. Trong IP4, ARP sử dụng ARP Request quảng bá để xác định địa chỉ vật lý. Trong IP6....

- a 1- D; 2- C; 3- B; 4- A
- b 1- C; 2- B; 3- D; 4- A
- c 1- C; 2- B; 3- A; 4- D
- d 1- A; 2- C 3- D; 4- B

286/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. IP4 Sử dụng mặt nạ mạng con... Hexa thể nhóm tự.
2. IP4, dạng biểu diễn: chuỗi số thập phân địa chỉ. cách nhau bởi dấu chấm...
3. Trong IP4, Sử dụng địa chỉ Broadcast... để chỉ
4. IP4, các lớp địa chỉ A, B, C và D... Broadcast, thay

- a 1- C; 2- A; 3- D; 4- B
- b 1- C; 2- B; 3- D; 4- A

D. Địa chỉ vật lý MAC. Và cũng được sử dụng trong trường hợp trạm không có đĩa cứng.

Phần 2

- A. ARP Request được thay thế thông báo Multicast Neighbor
- B. Trong IPv6 không tồn tại địa chỉ quảng bá, thay vào đó là địa chỉ
- C. IP6, cấu hình tự động, không cần cấu hình qua
- D. Địa chỉ là 128 bit (16 byte)

Phần 2

- A. IP6: Dạng biểu diễn: chuỗi số cách nhau bởi dấu hai chấm; có chuỗi số 0 liên nhau vào một kí
- B. Trong IPv6, không phân lớp
- C. IP6, chỉ sử dụng kí hiệu tiền tố mạng con.
- D. Trong IP6, không có bằng Anycast.

- c 1- C; 2- B; 3- A; 4- D
 d 1- A; 2- C 3- D; 4- B

287/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

- Giải thuật 1 (Non persistent): Trạm tạm bằng “rút lui”....
- Giải thuật 2 (1- persistent): Trạm tiếp tục “nghe” đến khi đường truyền rồi thì....
- CSMA/CD thực chất là các trạm “Nghe ngẫu nhiên, trước khi nói”... đường truyền
- Giải thuật 3 (p- persistent): Trạm tiếp tục bằng 1. “nghe” đến khi đường truyền rồi thì...

- a 1- C; 2- D; 3- B; 4- A
 b 1-D; 2- C; 3- B; 4- A
 c 1-D; 2- C; 3- A; 4- B
 d 1- C; 2- B; 3- D; 4- A

Phần 2

- truyền dữ liệu đi với xác suất $0 < p < 1$ xác định trước và “nghe trong khi nói”
- chờ đợi trong một thời gian sau đó lại bắt đầu nghe
- truyền dữ liệu đi với xác suất

288/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

- Token Bus: Bổ sung định kỳ các trạm nằm ngoài vòng...
- Loại bỏ một trạm không còn nhu cầu vòng logic.
- Lỗi: có thể “đứt vòng”.....
- Khi cài đặt mạng hoặc đứt vòng... dữ liệu.

- a 1- D; 2- B; 3- A; 4- C
 b 1-D; 2- C; 3- B; 4- A
 c 1-D; 2- C; 3- A; 4- B
 d 1- C; 2- B; 3- D; 4- A

Phần 2

- Hoặc trùng địa chỉ.
- Truyền dữ liệu ra khỏi
- Cần phải khởi tạo lại vòng.
- Logic nếu có nhu cầu truyền

289/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

- Trong Token Ring một trạm muốn truyền dữ liệu thì phải đợi đến khi nhận được.... vòng
- Dữ liệu đến trạm đích được sao lại, thẻ bài tự nhiên quay về trạm nguồn. Trạm nguồn. sẽ xoá...
- Phá vỡ hệ thống có thể mất thẻ bài và ... trạng thái của

Phần 2

- bỏ dữ liệu và đổi bit thẻ bài và cho lưu chuyển tiếp trên
- nhằm tạo ra cơ chế báo nhận
- một thẻ bài “rỗi”, đổi bit thẻ bài sang trạng thái “bận”

4. Sự quay về lại trạm nguồn của thẻ bài ...
chuyển không

- a 1- C; 2- A; 3- D; 4- B
- b 1- A; 2- C; 3- B; 4- D
- c 1- D; 2- C; 3- B; 4- A
- d 1- C; 2- B; 3- D; 4- A

D. có thể bài "bận" lưu

dừng trên vòng.

290/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Các thiết bị truyền và nhận dữ liệu DTE và chuyển thường là ...
2. Data Communication Equipment (DCE) là các thiết bị ... mạng, Modem.
3. DCE có thể là các thiết bị độc lập như... trực dây,
4. Các phương tiện truyền sử dụng trong các mạng Ethernet...

- a 1- D; 2- A; 3- B; 4- C
- b 1- A; 2- C; 3- B; 4- D
- c 1- D; 2- C; 3- B; 4- A
- d 1- C; 2- B; 3- D; 4- A

Phần 2

- A. Kết nối mạng cho phép nhận khung trên mạng.
- B. Repeter, Switch, Router hoặc giao tiếp thông tin như Card
- C. cáp đồng trục mảnh, cáp đồng cáp xoắn đôi, cáp quang ...
- D. PC, Workstation, File Server, Print Server...

291/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. IEEE 802.4 mô tả một mạng cục bộ với cấu trúc dạng hình... Mbps,
2. Mạng Ethernet chuẩn 802.4 sử dụng... nghiệp
3. Chuẩn IEEE 802.4 đặc tả tầng vật lý và tầng nhập MAC, sử dụng cáp đồng 75-ohm (tốc độ 1Mbps, 5 Mbps và 10 Mbps)...
4. Mạng Ethernet chuẩn 802.4 được thiết kế để hai dạng ứng dụng trong các văn phòng...

- a 1- C; 2- D; 3- A; 4- B
- b 1- A; 2- B; 3- C; 4- D
- c 1- A; 2- C; 3- B; 4- D
- d 1- C; 2- D; 3- B; 4- A

Phần 2

- A. hoặc cáp quang (tốc độ 5 10Mbps và 20 Mbps).
- B. và trong các môi trường công và quân sự.
- C. BUS và cơ chế điều khiển truy đường truyền Token BUS
- D. cáp đồng trục 75 ohm với cả Baseband và Broadband.

292/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

Phần 2

1. Mạng Token RING là một ứng dụng....
tạo thành

2. Chuẩn IEEE 802.6 mô tả một mạng tốc độ
ứng các
cao kết nối nhiều mạng LAN...
diện.

3. Các mạng IEEE 802.6 cho phép truyền dữ
liệu với tốc độ cao, từ vài...

4. IEEE 802.10 là chuẩn đặc tả về an toàn
bộ.
và mã hoá...

a 1- C; 2- A; 3- B; 4- D

b 1- A; 2- B; 3- C; 4- D

c 1- B; 2- C; 3- A; 4- D

d 1- C; 2- D; 3- B; 4- A

293/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. FDDI là chuẩn kỹ thuật mô tả một mạng
LAN hình vòng, Token Ring...

2. FDDI có thể được sử dụng làm mạng trục
lại với

(Backbone) kết nối...

MAN, WAN.

3. Lưu chuyển thông tin trên mạng FDDI trên 2
đường ngược chiều nhau....

4. Ưu điểm của mạng FDDI cấu hình vòng là...
dụng cáp

truyền.

a 1- D; 2- B; 3- A; 4- C

b 1- A; 2- B; 3- C; 4- D

c 1- D; 2- C; 3- A; 4- B

d 1- B; 2- D; 3- C; 4- A

294/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Mặc dù bị thay thế bởi các công nghệ
nhất định.

LAN khác...

2. FDDI có thể được cấu hình như là hai mạng
thứ cấp

Ring ngược...

Ring đơn

3. FDDI có đặc tính tự phục hồi...

4. Lỗi phát sinh ở Ring sơ cấp (Ring đang hoạt
định hệ

động) sẽ được khắc phục...

A. thuộc các khu vực khác nhau

một mạng đô thị MAN.

B. chực đến hàng trăm Mb/s. Đáp

yêu cầu truyền dữ liệu đa phương

C. của chuẩn IEEE802.5

D. thông tin trong các mạng cục

Phần 2

A. trên 2 vòng ngược chiều nhau

B. các mạng LAN có tốc độ thấp

nhau, tạo thành mạng

C. khả năng dự phòng cao.

D. với tốc độ cao (100Mbps) sử

sợi quang làm phương tiện

Phần 2

A. FDDI vẫn có những ưu điểm

B. bằng cách nối vòng với Ring

(Ring dự phòng), tạo thành một

C. bằng kỹ thuật Autowrapping.

D. nhau độc lập, làm tăng tính ổn

thống cao hơn.

- a 1- A; 2- D; 3- C; 4- B
 b 1- A; 2- D; 3- C; 4- B
 c 1- D; 2- C; 3- A; 4- B
 d 1- B; 2- D; 3- A; 4- C

295/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. FDDI-2 là công nghệ mở rộng của FDDI, Ring thứ hỗ trợ...
2. FFDT (FDDI Full Duplex Technology) sử dụng hạ tầng mạng như...
3. FDDI sử dụng cấu trúc vòng kép truyền liệu lên theo hướng ngược nhau...
4. Ring thứ cấp sử dụng để truyền số liệu còn Ring sơ cấp ở trạng thái rỗi. Mục đích... định hơn.

- a 1- B; 2- C; 3- A; 4- D
 b 1- A; 2- D; 3- C; 4- B
 c 1- D; 2- C; 3- A; 4- B
 d 1- A 2- D; 3- B; 4- C

Phần 2

- A. Vòng Ring kép bao gồm một cặp và một Ring sơ cấp.
- B. truyền dẫn các tín hiệu tiếng hình ảnh và dữ liệu.
- C. FDDI nhưng tốc độ truyền số đến 200 Mbps.
- D. của việc sử dụng vòng Ring đảm bảo tính bền vững và ổn

296/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Mạng FDDI sử dụng sợi cáp quang, tốc độ...
2. Mạng FDDI sử dụng phương pháp mã hoá... lại
3. Mạng FDDI sử dụng quay vòng thẻ bài theo thời gian, tạo mới sau khi truyền..và...
4. Kích thước FDDI Frame tối đa....

- a 1- A; 2- C; 3- B; 4- D
 b 1- A; 2- D; 3- C; 4- B
 c 1- D; 2- C; 3- A; 4- B
 d 1- D 2- A ; 3- B; 4- C

Phần 2

- A. 100Mb/s
- B. chiếm thẻ bài bằng cách thu
- C. NRZI -4B/ 5B
- D. 4500 Bytes

297/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Liên mạng (internetworking) là một tập (Subnetworks). các mạng riêng lẻ được nối với....
2. Các mạng thành phần tạo nên liên mạng... trung gian, đơn.
3. Các thiết bị được nối đến các mạng mạng

Phần 2

- A. được gọi là mạng con
- B. nhau bởi các thiết bị mạng có chức năng như là một mạng
- C. gọi là các thiết bị liên kết liên

con được...

4. Các thiết bị nối các mạng con lại với (End nodes) nhau được...

- a 1- B; 2- A; 3- D; 4- C.
- b 1- C; 2- A; 3- D; 4- B.
- c 1- B; 2- D; 3- A; 4- C.
- d 1- C; 2- D; 3- A; 4- B.

(Intermediate nodes)

D. gọi là hệ thống đầu cuối

298/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Kết nối tại tầng vật lý: mạng cùng cấu trúc nhau và phương thức trao đổi thông tin. Repeater... trúc

2. Kết nối tại tầng liên kết dữ liệu: trao đổi mạng có cấu trúc....

3. Cầu (Bridge) và các bộ chuyển mạch vật lý, sử (Switched).....

liệu

- a 1- C; 2- B; 3- A, D
- b 1- B; 2- A; 3- D, B.
- c 1- B; 2- D; 3- A, C.
- d 1- C; 2- D; 3- A, B.

Phần 2

A. hỗ trợ các giao thức vật lý khác và liên kết các mạng LAN có cấu

khác nhau.

B. khác nhau và phương thức

thông tin khác nhau.

C. là thiết bị hoạt động tại tầng

dụng để mở rộng chiều dài LAN.

D. hoạt động tại tầng liên kết dữ

299/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. ISDN là một mạng đa dịch vụ, có khả năng OSI có cung cấp tất cả các dịch vụ hiện tại ISDN.

2. ISDN có hệ thống báo hiệu số 7 ... thông minh.

3. Kiến trúc ISDN tương thích với OSI. Các mà giao thức đã phát triển có liên quan kề nhau.

4. Các giao thức có thể sử dụng cách độc lập một giao cho các tầng khác nhau, cho các ...

- a 1- D; 2- B; 3- A; 4- C.
- b 1- C; 2- A; 3- D; 4- B.
- c 1- B; 2- D; 3- A; 4- C.
- d 1- C; 2- B; 3- D; 4- A.

Phần 2

A. tới các ứng dụng của mô hình thể sử dụng được trong

B. và các node .chuyển mạch

C. chức năng riêng của từng tầng

không ảnh hưởng đến các tầng

D. và các dịch vụ tương lai với

tiếp thuê bao duy nhất.

300/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. TE1 (Termination Equipment 1) là các thiết bị đầu cuối có các thuộc tính ... đường truyền.
2. TE2 (Termination Equipment 2) là các thiết bị đầu cuối không có tính năng ... digital fax,...
3. NT1 (Network Termination): Thực hiện chức năng PBAX, nâng tầng vật lý, tức là các tính năng... mạng LAN.
4. NT2 (Network Termination 2) là một thiết bị có khả năng thực hiện các chức năng... đầu cuối

- a 1- B; 2- D; 3- A; 4- C.
b 1- C; 2- A; 3- D; 4- B.
c 1- B; 2- D; 3- A; 4- C.
d 1- C; 2- B; 3- D; 4- A.

Phần 2

- A. về điện, giao tiếp ISDN và dụng, kiểm soát chất lượng
- B. ISDN như : điện thoại số đầu cuối thoại, số liệu,
- C. đến tầng mạng. NT2 có thể là bộ điều khiển đầu cuối hoặc
- D. ISDN, để có thể liên kết với phải có thêm các bộ phối ghép TA (Terminal Adapter).

301/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Kênh D dùng để truyền báo hiệu giữa người sử dụng và mạng. Để sử dụng hết...
2. Kênh D hoạt động với tốc độ 16 Kbps ... D để
3. Kênh B: Dùng để truyền tín hiệu tiếng nói,.... giao diện
4. Kênh B luôn hoạt động hình ảnh (Video).

- a 1- B; 2- C; 3- D; 4- A.
b 1- C; 2- A; 3- D; 4- B.
c 1- B; 2- D; 3- A; 4- C.
d 1- C; 2- B; 3- D; 4- A.

Phần 2

- A. Ở tốc độ 64 Kbps.
- B. băng tần của kênh, dùng kênh truyền dữ liệu.
- C. hoặc 64 Kbps, phụ thuộc vào người sử dụng.
- D. âm thanh (Audio), số liệu và

302/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Giao diện BRI có cấu trúc kênh là 2B+D, Châu Âu trong đó kênh D...
2. Giao diện BRI dành cho các thuê bao nhỏ, thực tế

Phần 2

- A. và 30B+D cho tiêu chuẩn 2048 Kbps.
- B. hoạt động với tốc độ 16 Kbps,

cung cấp các dịch vụ truy nhập...
Kbps.

3. Giao diện PRI (Primary Rate Interface)
cuối đa

dùng cho thuê bao...

4. Có 2 loại tiêu chuẩn giao diện
đài PBAX

PRI: 23B+D cho Bắc Mỹ 1544 Kbps...

- a 1- B; 2- C; 3- D; 4- A.
- b 1- C; 2- A; 3- D; 4- B.
- c 1- B; 2- C; 3- A; 4- D.
- d 1- D; 2- B; 3- C; 4- A.

303/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. X25 định nghĩa chuẩn giao diện giữa DTE
và các
(Data Terminal Equipment) với...
thông lớn.

2. X25 có chức năng điều khiển giao diện
to End).

DTE/DCE, thực hiện

3. X.25 cung cấp các dịch vụ tin cậy,
Terminating).

điều khiển luồng....

4. Mạng X25 có tốc độ tối đa 64 Kbps, thích
DTE với

hợp với các tiến trình
gói.

- a 1- C; 2- D; 3- B; 4- A.
- b 1- C; 2- D; 3- A; 4- B.
- c 1- B; 2- C; 3- A; 4- D.
- d 1- D; 2- B; 3- C; 4- A.

304/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Giao thức X25.1 xác định về điện, hàm, thủ
tục và kiểu các bộ đầu chuyển...

2. LAP-B là giao thức liên kết dữ liệu,
chuẩn

hướng bit, hoạt động

3. X.25.2 cung cấp các liên kết giữa hai thiết
đồng bộ.

bị đầu cuối có độ tin cậy cao. Kiểm soát ...

4. X.25 yêu cầu cung cấp dịch vụ tin cậy và
to End.

tính năng....

- a 1- B; 2- D; 3- A; 4- C.

tốc độ cơ sở có thể lên tới 192

C. mạng bằng các thiết bị đầu

năng hoặc các thiết bị riêng lẻ.

D. có dung lượng lớn như tổng

hoặc các mạng cục bộ LAN.

Phần 2

A. truyền thông chuyển giao tệp

thiết bị đầu cuối có lượng lưu

B. dữ liệu từ node tới node (End

C. DCE (Data Circuit

D. chức năng truyền dữ liệu giữa

node của mạng chuyển mạch

Phần 2

A. luồng và kiểm soát lỗi.

B. được sử dụng. Bao gồm các

RS 232, X.21, X.21 Bis, V.32...

C. theo chế độ song công và

D. điều khiển luồng dữ liệu End

- b 1- B; 2- C; 3- A; 4- D.
c 1- C; 2- D; 3- A; 4- D.
d 1- D; 2- C; 3- B; 4- A.

305/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

- Thiết bị truy nhập mạng FRAD (Frame Relay Access Device)....
- Thiết bị mạng FRND (Frame Relay Network Device) là....
- FRAD và FRND chuyển đổi dữ liệu qua giao tiếp UNI. Mạng trực
- Thiết bị liên kết hai node mạng Frame Relay Switch thường

- a 1- C; 2- D; 3- A; 4- B.
b 1- B; 2- C; 3- D; 4- A.
c 1- C; 2- D; 3- B; 4- A.
d 1- D; 2- C; 3- B; 4- A.

Phần 2

- của Frame Relay có thể là các viễn thông IP, PSTN...
- là các Router, Bridge, ATM
- giao diện NNI (Network to Network Interface)
- các thiết bị chuyển mạch

306/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

- SMDS là một dịch vụ WAN được.... từ mạng LAN với mạng LAN.
- Tế bào SMDS gồm 53 bytes... lượng cao
- SMDS là một mạng MAN có đặc trưng: đơn vị dữ liệu là tế bào (Cell-based),.....
- SMDS là một dịch vụ chuyển mạch gói, (Connectionless), tốc độ cung cấp... thông rộng

Header và 2-byte dấu vết.

- a 1- A, C; 2- E ; 3- A; 4- B.
b 1- B; 2- C; 3- D; 4- A.
c 1- C; 2- D; 3- B; 4- A.
d 1- D; 2- C; 3- B; 4- A.

Phần 2

- thiết kế dành cho liên kết
- các liên kết và mở rộng chất lượng
- thiết kế cho các liên kết LAN-to-LAN.
- không liên kết độ cao, chuyển mạch gói băng
- 44-byte dữ liệu, 7-byte

307/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

- Mô hình kiến trúc ATM bao gồm các mặt bằng quản lý,
- Thông lượng tối đa Frame Relay chỉ đạt tới (tra) và mặt 2 Mb/s, thông lượng ATM...

Phần 2

- truyền dẫn nhạy cảm,
- mặt bằng điều khiển (kiểm soát) người sử dụng.

3. Tế bào ATM phân chia tốc độ ổn định và Mb/s.

đảm bảo sự phân chia....

4. ATM có thể chèn các tế bào có độ trễ... gian riêng

- a 1- B; 2- C ; 3- D; 4- A.
- b 1- B; 2- A; 3- D; 4- C.
- c 1- C; 2- A; 3- B; 4- D.
- d 1- D; 2- B; 3- C; 4- A.

C. có thể đạt 155 Mb/s hoặc 622

D. có thứ tự trong khung thời

biệt. Bit dữ liệu đến theo thứ tự.

308/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Công nghệ đường dây thuê bao số DSL cho thành các

phép tận dụng

truyền.

2. Modem DSL biến đổi tín hiệu của người sử dụng như tín hiệu

3. Kỹ thuật DSL cho phép truyền chế độ... mạng.

4. DSL, có cấu trúc dữ liệu riêng, mã đường hiệu tốc độ

dây riêng và một số tín hiệu... thường.

- a 1- C; 2- A; 3- B; 4- D.
- b 1- D; 2- A; 3- B; 4- C.
- c 1- D; 2- B; 3- A; 4- C.
- d 1- C; 2- B; 3- A; 4- D.

Phần 2

A. điện thoại, video, dữ liệu...

tín hiệu phù hợp với đường

B. song công đối xứng và bất đối

D. điều khiển nhất định của

C. miền tần số cao truyền tín

cao trên đôi dây cáp đồng thông

309/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Số hóa và chuyển đổi tín hiệu tương tự thành để

các gói dữ liệu sẽ được....

2. Bộ xử lý tín hiệu số DSP (Digital Signal giải mã

Processing) sẽ nén

3. Bên thu, khi nhận được các gói tin đã được bit thích

nén, các DSP sẽ giải nén các... mạch gói.

4. Bên phát, tín hiệu thoại tương tự sẽ được số (Decode) các

hóa và chuyển đổi... tương tự

- a 1- B; 2- C; 3- D; 4- A.
- b 1- D; 2- A; 3- B; 4- C.

Phần 2

A. thành các gói dữ liệu thích hợp

truyền qua mạng.

B. thực hiện bởi các bộ mã hóa-

Processing) sẽ nén

C. các gói dữ liệu này với tốc độ

hợp để truyền qua mạng chuyển

D. gói tin, sau đó giải mã

gói tin thành tín hiệu âm thanh

- c 1- D; 2- B; 3-A; 4- C.
d 1- C; 2- B; 3- A; 4- D.

310/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Truyền thoại qua mạng chuyển mạch gói, dụng hiệu quả băng thông...
2. Trong mạng chuyển mạch kênh, băng thông khác nhau cho một cuộc đàm thoại
3. Mạng chuyển mạch gói cho phép sử dụng tại các hạ tầng mạng gói đa dịch vụ duy nhất...
4. Mạng chuyển mạch gói sử dụng cơ chế lưu và chuyển tiếp (Store-and-Forward) để...

- a 1- D; 2- A; 3- B; 4- C.
b 1- C; 2- A; 3- B; 4- D.
c 1- D; 2- B; 3-A; 4- C.
d 1- C; 2- B; 3- A; 4- D.

Phần 2

- A. là một kênh 64kbps,
- B. để truyền các loại lưu lượng
- C. truyền thông tin nên gây trễ nút chuyển mạch.
- D. với chất lượng dịch vụ QoS chấp nhận được.

311/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Trễ là một nhân tố ảnh hưởng...
2. Mỗi hệ thống truyền thông chỉ cho phép một giới hạn trễ nhất định. Thời gian ...
3. Yêu cầu giảm trễ là rất cần thiết trong hệ thống VoPN để có thể nâng cao....
4. Để giảm thiểu trễ, phải nâng tốc độ mạng, trong khoảng năng lực của các bộ ...

- a 1- A; 2- D; 3- B; 4- C.
b 1- C; 2- A; 3- B; 4- D.
c 1- D; 2- B; 3-A; 4- C.
d 1- C; 2- B; 3- A; 4- D.

Phần 2

- A. đến chất lượng thoại.
- B. chất lượng dịch vụ.
- C. xử lý, mã hóa và cần sử dụng triệt tiếng vọng Echo Cancellor.
- D. trễ có thể chấp nhận được từ 200ms đến 400ms.

312/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Sử dụng mạng Frame Relay để truyền dữ liệu thoại làm
2. VoFR thường được sử dụng trong các mạng riêng hoặc....
3. Kích thước Header của khung dữ liệu thoại và Frame Relay ...
4. Các chuẩn VoFR trong Frame Relay định nghĩa quá trình phân mảnh

Phần 2

- A. các gói tin nhỏ hơn để truyền thoại thời gian thực qua mạng.
- B. giảm giá thành cuộc gọi.
- C. mạng riêng ảo VPN kết hợp số liệu.
- D. nhỏ hơn 2 byte.

- a 1- B; 2- C; 3- D; 4- A.
b 1- A; 2- C; 3- B; 4- D.
c 1- D; 2- B; 3- A; 4- C.
d 1- C; 2- B; 3- A; 4- D.

313/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Các phân tử H.323 bao gồm: Gateway, các bộ kiểm soát cổng..
2. Gateway liên kết mạng PSTN hoặc ISDN, phiên Audio, cung cấp các dịch vụ như điều khiển...
3. MCU cho phép các thiết bị đầu cuối hay các thiết bị đa Gateway ... Unit)
4. Chuẩn H.323 bao gồm các chức năng như truyền thông báo hiệu và điều khiển cuộc gọi, vận Control).

- a 1- C; 2- A; 3- B; 4- D.
b 1- D; 2- C; 3- B; 4- A.
c 1- A; 2- B; 3- D; 4- C.
d 1- B; 2- C; 3- A; 4- D.

Phần 2

- A. tiếp nhận, thông dịch địa chỉ đầu cuối hoặc cho Gateway.
- B. thiết lập hội nghị trên các Video và Data.
- C. Gatekeeper và các khối điều khiển MCU (Multipoint Control Unit)
- D. chuyển và điều khiển đa (Multimedia Transport and Control)

314/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. MPLS có ưu điểm là không cần đến các giao thức điều khiển báo hiệu....
2. Nhãn MPLS đơn giản, kích thước nhỏ và linh hoạt. Có thể xếp nối tiếp nhãn
3. MPLS hội tụ ưu điểm của cơ chế định tuyến độ phức tạp IP và cơ chế hoán đổi nhãn của ATM, cho phép giảm thiểu thời gian..
4. Công nghệ MPLS đơn giản và có khả năng mở rộng mạng....

- a 1- D; 2- C; 3- A; 4- B.
b 1- C; 2- D; 3- B; 4- A.
c 1- B; 2- A; 3- D; 4- C.
d 1- C; 2- B; 3- A; 4- D.

Phần 2

- A. xử lý gói tin mà không cần các giao thức định tuyến IP.
- B. Có thể thay thế các công nghệ Frame Relay, ATM.
- C. để tạo thành chồng nhãn có độ phức tạp cao, rất tiện lợi cho việc đánh nhãn và truy tìm.
- D. hay chuyển mạch tế bào phức tạp như ATM.

315/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

Phần 2

1. IP/MPLS có cấu trúc lên kết và cấu hình mạng đơn giản...
2. MPLS được ứng dụng trong mạng lõi NGN, thể sử trong kỹ thuật lưu lượng ... cần.
3. MPLS tách bạch rõ ràng chức năng định tuyến với chức năng ...
4. MPLS có khả năng điều khiển lưu lượng và hỗ trợ kiểm soát chất lượng dịch vụ...

- a 1- D; 2- A; 3- B; 4- C.
b 1- C; 2- B; 3- D; 4- A.
c 1- B; 2- C; 3- D; 4- A.
d 1- C; 2- D; 3- A; 4- B.

316/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Hệ thống chuyển mạch mềm thực hiện các chức năng ...
2. Công nghệ chuyển mạch mềm dựa trên cơ sở chuyển mạch gói...
3. Chuyển mạch mềm bao gồm các module cấp dịch vụ phần mềm và các giao diện ...
4. Vị trí của chuyển mạch mềm thuộc lớp điều khiển trong...

- a 1- C; 2- A; 3- D; 4- B.
b 1- D; 2- B; 3- C; 4- A.
c 1- D; 2- C; 3- B; 4- A.
d 1- C; 2- D; 3- A; 4- B.

317/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Công nghệ chuyển mạch mềm có khả năng Agent và tích hợp và liên kết các giao thức...
2. Chuyển mạch mềm ứng dụng công nghệ lập sê dữ liệu trình theo.... tầng.
3. Các chương trình ứng dụng API là tập hợp và giữa các thủ tục, giao thức và các công cụ ... ATM&IP...

- A. và nền tảng cho dịch vụ VPN
- B. chuyển tiếp gói, mặc dù có dụng lại kiểu định tuyến IP nếu
- C. cao hơn IP DiffServ, thấp hơn
- D. hơn IP/ATM.

Phần 2

- A. và thiết kế phần mềm độc lập phần cứng.
- B. mô hình phân lớp chức năng
- C. định tuyến, báo hiệu, cung trong mạng NGN
- D. chương trình ứng dụng API hệ thống Server dung lượng lớn

4. API xây dựng theo các khối chức năng, vì nhằm cho vậy dễ dàng phát triển... nhau.

- a 1- C; 2- A; 3- D; 4- B.
- b 1- D; 2- B; 3- C; 4- A.
- c 1- B; 2- C; 3- D; 4- A.
- d 1- A; 2- D; 3- C; 4- B.

D. phần mềm được chuẩn hóa phép liên kết các ứng dụng với

318/ Hãy so khớp thông tin 2 phần dưới đây với nhau:

Phần 1

1. Lớp truy nhập gồm công nghệ....
2. Lớp chuyển tải bao gồm IP/MPLS...
3. Lớp điều khiển bao gồm ... lượng
4. Lớp dịch vụ và ứng dụng bao gồm ... xDSL
5. Lớp quản lý bao gồm các thiết bị quản lý nguyên, quản lý cấu trúc, giám sát sự cố...

- a 1- D; 2- C; 3- A; 4- B; 5- E.
- b 1- E; 2- B; 3- C; 4- A.; 5- D
- c 1- B; 2- E; 3- D; 4- A.; 5- C
- d 1- E; 2- D; 3- C; 4- B.; 5- A

Phần 2

- A. chuyển mạch mềm SoftSwitch
- B. các thiết bị máy chủ ứng dụng
- C. thiết bị truyền dẫn quang dung lớn DWDM/SONET/SDH.
- D. OTS, VOIP, IP, FR, X25, ATM,
- E. quản lý cấu hình, tài chất lượng mạng.

